

HƯỚNG DẪN

Thực hiện Chuyên đề học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh năm 2024 về “về xây dựng, phát triển Hải Phòng phải hài hòa giữa phát triển kinh tế và phát triển văn hóa”

Thực hiện Kế hoạch số 194-KH/QU, ngày 15/01/2024 của Ban Thường vụ Quận ủy về thực hiện Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị khóa XII “Về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” năm 2024 tại Đảng bộ quận;

Ban Tuyên giáo Quận ủy hướng dẫn thực hiện Chuyên đề học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh năm 2024 về “**Xây dựng, phát triển Hải Phòng phải hài hòa giữa phát triển kinh tế và phát triển văn hóa**” (sau đây gọi tắt là Chuyên đề năm 2024) trong sinh hoạt chi bộ, đoàn thể, cơ quan, đơn vị và tuyên truyền rộng rãi trong Nhân dân, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền, quán triệt đến cán bộ, đảng viên và Nhân dân quận về việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, những nội dung, lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh đối với Đảng bộ và Nhân dân thành phố Hải Phòng về phát triển hài hòa giữa kinh tế và văn hóa.

- Tạo chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức và hành động của cán bộ, đảng viên và Nhân dân quận về việc học và làm theo Bác; đồng thời triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ phát triển kinh tế và văn hóa của quận, địa phương, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị.

2. Yêu cầu

- Việc học tập, quán triệt và triển khai thực hiện Chuyên đề năm 2024 gắn với thực hiện Chuyên đề toàn khóa Đại hội XIII của Đảng và của Đảng bộ thành phố, các Nghị quyết, Kế hoạch triển khai nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của quận, các địa phương, cơ quan, đơn vị.

- Việc quán triệt, học tập Chuyên đề đảm bảo nghiêm túc, sáng tạo, hiệu quả và phù hợp với tình hình thực tiễn của từng địa phương, cơ quan, đơn vị.

II. NỘI DUNG, HÌNH THỨC TỔ CHỨC

1. Nội dung và tài liệu học tập

1.1. Nội dung

- Giá trị những lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh đối với Đảng bộ và Nhân dân thành phố Hải Phòng về phát triển thành phố phải hài hòa giữa phát triển kinh tế và phát triển văn hóa.

- Nhiệm vụ, giải pháp và kết quả thành phố Hải Phòng thực hiện lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh về phát triển hài hòa giữa kinh tế và văn hóa giai đoạn hiện nay.

- Kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế-xã hội quận Hải An năm 2023.

- Trên cơ sở đề cương do Ban Tuyên giáo Quận ủy biên soạn trên cơ sở đề cương của Ban Tuyên giáo Thành ủy và bổ sung kết quả của quận, các cấp ủy, địa phương, cơ quan, đơn vị liên hệ trực tiếp làm nổi bật những thành tựu kinh tế, văn hóa và phát triển hài hòa kinh tế với văn hóa, sự quan tâm, chăm lo đến phúc lợi, an sinh xã hội... tại địa phương, cơ quan, đơn vị mình.

1.2. Tài liệu học tập chủ yếu

- Tài liệu Chuyên đề “Đẩy mạnh học tập và làm theo lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh với Đảng bộ và Nhân dân thành phố Hải Phòng” (tài liệu sinh hoạt chi bộ, đoàn thể, cơ quan, đơn vị và tuyên truyền rộng rãi trong Nhân dân) do Ban Tuyên giáo Thành ủy biên soạn (*đã phát hành tháng 10 năm 2021*).

- Tài liệu học tập Chuyên đề năm 2024 về “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về xây dựng, phát triển Hải Phòng phải hài hòa giữa phát triển kinh tế và phát triển văn hóa” do Ban Tuyên giáo Quận ủy biên tập (*phát hành kèm theo Hướng dẫn này*).

- Quyết định số 1516/QĐ-TTg ngày 02/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt quy hoạch thành phố Hải Phòng giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

- Nghị quyết số 10-NQ/TU ngày 01/12/2023 của Thành ủy Hải Phòng về mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp năm 2024.

- Nghị quyết số 04-NQ/QU, ngày 07/12/2023 của Quận ủy Hải An về mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp năm 2024.

- Các địa phương, cơ quan, đơn vị căn cứ đặc điểm tình hình, biên soạn, bổ sung tài liệu cho phù hợp.

2. Hình thức và thời gian thực hiện

2.1. Tổ chức học tập, nghiên cứu, quán triệt

- Cấp quận: Tổ chức Hội nghị học tập, quán triệt Chuyên đề năm 2024 (*theo văn bản chỉ đạo của thành phố, hoàn thành trong quý I/2024*).

- Cấp cơ sở: Tổ chức học tập và quán triệt Chuyên đề năm 2024 đến toàn thể cán bộ, đảng viên. *Thời gian: Hoàn thành trong quý III/2024*. (Đối với các đơn vị có số lượng đảng viên ít có nhu cầu học lớp ghép, chủ động liên hệ với Ban Tuyên giáo Quận ủy để đăng ký. *Thời gian: Trước ngày 30/6/2024*).

- Ngành Giáo dục-đào tạo quận: Tổ chức cho cán bộ, giáo viên học tập, nghiên cứu, quán triệt Chuyên đề năm 2024. *Thời gian: Hoàn thành vào đợt sinh hoạt chính trị hè và sinh hoạt đầu khóa năm 2024*.

2.2. Triển khai thực hiện Chuyên đề năm 2024

- Các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội đưa nội dung thực hiện Chuyên đề năm 2024 vào Kế hoạch học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh của địa phương, đơn vị năm 2024. Lựa chọn nội dung Chuyên đề năm 2024 để đưa vào sinh hoạt định kỳ, sinh hoạt chuyên đề của chi bộ, của tổ chức hội, đoàn thể và trong buổi chào cờ Tổ quốc gắn với thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương, đơn vị.

Thời gian: Trong quý I năm 2024.

- Mỗi cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên đăng ký nội dung và cam kết thực hiện học và làm theo lời dạy của Bác phù hợp với chức trách, nhiệm vụ được giao, nhất là người đứng đầu.

- Cấp ủy, lãnh đạo địa phương, cơ quan, đơn vị, đoàn thể các cấp có kế hoạch kiểm tra, giám sát thường xuyên và đánh giá kết quả việc thực hiện làm theo của đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên của địa phương, cơ quan, đơn vị trực thuộc vào dịp cuối năm 2024.

2.3. Công tác tuyên truyền

- Được tuyên truyền sâu rộng trong toàn đảng bộ, lực lượng vũ trang và các tầng lớp Nhân dân quận về nội dung, kết quả triển khai thực hiện Chuyên đề năm 2024 và chuyên đề toàn khóa, gắn với tuyên truyền kỷ niệm các ngày lễ lớn trong năm 2024; các phong trào thi đua yêu nước, tuyên truyền chủ đề năm 2024 và việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của quận, từng địa phương, cơ quan, đơn vị, việc thực hiện Kết luận số 21-NQ/TW ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về xây dựng, chỉnh đốn Đảng. Coi trọng thường xuyên việc biểu dương, tuyên

truyền nhân rộng điển hình tiên tiến học tập và làm theo lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

- Tăng cường tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, đặc biệt là không gian mạng (facebook, zalo, youtube, TikTok...); gắn với biểu dương, khen thưởng gương người tốt, việc tốt trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đề nghị Ủy ban nhân dân quận:

- Chỉ đạo các cơ quan tuyên truyền quận xây dựng các chuyên trang, chuyên mục tuyên truyền sâu rộng nội dung Chuyên đề năm 2024 gắn với các nội dung tuyên truyền về thực hiện nhiệm vụ chính trị, các ngày lễ lớn của đất nước, thành phố, các địa phương, đơn vị; công tác xây dựng Đảng bộ quận năm 2024.

- Chỉ đạo cụ thể hóa nội dung Kế hoạch số 194-KH/QU, ngày 15/01/2024 của Ban Thường vụ Quận ủy về thực hiện Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị khóa XII “về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” năm 2024; Hướng dẫn học tập và thực hiện Chuyên đề năm 2024.

2. Ban Tuyên giáo Quận ủy

- Chủ trì tham mưu tổ chức Hội nghị học tập, quán triệt và triển khai thực hiện Chuyên đề năm 2024 đến đội ngũ cán bộ công chức cấp quận. Hướng dẫn, giám sát việc quán triệt, triển khai học tập chuyên đề đến các cấp ủy trực thuộc Quận ủy.

- Hướng dẫn, định hướng các cơ quan tuyên truyền quận tập trung tuyên truyền những nội dung cơ bản của tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; giá trị những lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh về phát triển hài hòa giữa kinh tế và văn hóa; những mô hình hay, cách làm hiệu quả; những tập thể, cá nhân điển hình trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách của Hồ Chí Minh tại địa phương, cơ quan, đơn vị; gắn với tuyên truyền Kỷ niệm 55 năm thực hiện Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh (1969 - 2024) và 55 năm Ngày mất của Người (02/9/1969 - 02/9/2024).

- Hướng dẫn các cấp ủy, đơn vị đăng ký nội dung đột phá; sơ kết đánh giá những mô hình, cách làm hay; khen thưởng tập thể, cá nhân điển hình.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng Kế hoạch tổ chức giám sát việc thực hiện Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị của Đảng bộ quận năm 2024.

- Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc và tổng hợp báo cáo Ban Thường vụ Quận ủy việc tổ chức thực hiện Chuyên đề năm 2024.

3. Các chi, đảng bộ trực thuộc, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị-xã hội quận:

- Xây dựng Kế hoạch chỉ đạo, tổ chức nghiêm túc việc nghiên cứu, học tập năm 2024 theo Kế hoạch số 194-KH/QU, ngày 15/01/2024 và Hướng dẫn này.

- Lựa chọn, nội dung trọng tâm, trọng điểm trên cơ sở đó đăng ký nội dung đột phá gắn với thực hiện chủ đề năm của quận “*Tăng cường hiệu quả công tác quản lý đất đai, trật tự xây dựng đô thị, giải phóng mặt bằng, thu-chi ngân sách và kỷ cương trách nhiệm*”, nội dung chuyên đề năm 2024 và các nhiệm vụ chính trị của cấp ủy, địa phương, cơ quan, đơn vị; giới thiệu, xây dựng các mô hình, điển hình tiêu biểu trong học tập và làm theo Bác (Theo thời hạn trong Kế hoạch số 194-KH/QU, ngày 15/01/2024 của Quận ủy).

- Thực hiện việc tự kiểm tra, giám sát, sơ kết, khen thưởng và gửi kết quả về Quận ủy (qua Ban Tuyên giáo Quận ủy).

Đề nghị tổ chức đảng, các địa phương, cơ quan, đơn vị phát huy sự chủ động, sáng tạo, lựa chọn cách làm phù hợp để triển khai Chuyên đề năm 2024 đạt hiệu quả thiết thực. Trong quá trình thực hiện, có vấn đề phát sinh, đề nghị thông tin kịp thời với Ban Tuyên giáo Quận ủy để tổng hợp, báo cáo Ban Thường vụ Quận ủy./.

Nơi nhận:

- Thường trực Quận ủy “đề b/c”,
- Ban Tuyên giáo Thành ủy “đề b/c”,
- Các Ban xây dựng Đảng Quận ủy,
- UBMTTQ và các đoàn thể CT-XH quận,
- Các chi, đảng bộ trực thuộc Quận ủy,
- Lưu BTG QU

TRƯỞNG BAN



Phạm Thị Chuyên

CHUYÊN ĐỀ
HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH
HỒ CHÍ MINH NĂM 2024 CỦA ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG
VỀ “XÂY DỰNG, PHÁT TRIỂN HẢI PHÒNG PHẢI HÀI HÒA GIỮA
PHÁT TRIỂN KINH TẾ VÀ PHÁT TRIỂN VĂN HÓA”

(Ban hành kèm theo Hướng dẫn số 45-HD/BTGQU ngày 16 /02/2024 của Ban Tuyên giáo Quận ủy Hải An)

Phần thứ nhất

CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH CĂN DẶN HẢI PHÒNG PHẢI HÀI HÒA
GIỮA PHÁT TRIỂN KINH TẾ VÀ PHÁT TRIỂN VĂN HÓA

1. Về phát triển kinh tế

- Xuất phát từ thực tế vị trí các hoạt động kinh tế của Hải Phòng về cảng biển, về công nghiệp, về thương mại, về giao thông vận tải nên Chủ tịch Hồ Chí Minh căn dặn thành phố phải chú trọng xây dựng cảng hiện đại, công nghiệp hiện đại, giao thông hiện đại, chú trọng sản xuất tiêu thủ công nghiệp.

Trong lần thứ ba về thăm Hải Phòng (ngày 30, 31/5/1957), khi nói chuyện với công nhân thủy thủ Tàu HC.15 Cảng Hải Phòng, Bác nêu vấn đề: *“Cảng ta là cửa ngõ của miền Bắc xã hội chủ nghĩa... Phải có công nghiệp hiện đại, giao thông vận tải hiện đại, cảng hiện đại”*¹.

Để khẳng định vai trò, vị thế của ngành công nghiệp của Hải Phòng, trong lần thứ tư về thăm Hải Phòng (ngày 31/3/1959), khi nói chuyện với cán bộ các ngành quân, dân, chính, đảng Hải Phòng, Người nhấn mạnh: *“Công nghiệp Hải Phòng rất quan trọng, quan trọng đối với cả nước. Vì thế Hải Phòng phải rất cố gắng”*².

- Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng dặn Hải Phòng phải chú ý phát triển sản xuất nông nghiệp, thủy sản, làm tốt công tác thủy lợi.

Bác chỉ ra sản xuất nông nghiệp của Hải Phòng không chỉ đảm bảo an ninh lương thực, mà còn phải đáp ứng nhu cầu tiêu dùng của đô thị, do đó phải chống độc canh cây lúa; chú trọng phát triển nghề cá, nghề muối để khai thác nguồn lợi từ biển.

Bác đề nghị Hải Phòng phải đặc biệt chú trọng đến công tác thủy lợi, đắp đê ngăn mặn, trồng cây gây rừng, nhất là rừng ngập mặn ven biển để bảo vệ thành quả lao động, bảo vệ cuộc sống của Nhân dân và bảo vệ môi trường.

¹Thành ủy Hải Phòng: *Chủ tịch Hồ Chí Minh với Đảng bộ và Nhân dân Hải Phòng*, Nxb Hải Phòng - 2000 tr.128-129.

²Thành ủy Hải Phòng: *Chủ tịch Hồ Chí Minh với Đảng bộ và Nhân dân Hải Phòng*, Sđd, tr.165.

2. Về phát triển văn hóa

Là nhà văn hóa lớn, Chủ tịch Hồ Chí Minh xác định rõ vai trò quan trọng của văn hóa đối với sự phát triển của xã hội và đất nước. Theo Người, văn hóa vừa là mục tiêu vừa là động lực của sự phát triển; với tiến trình cách mạng, văn hóa cũng được coi là một mặt trận; quá trình phát triển đất nước phải luôn quan tâm tới việc giữ gìn bản sắc văn hoá dân tộc đồng thời tiếp thu tinh hoa văn hoá nhân loại. Chủ tịch Hồ Chí Minh yêu cầu văn hóa phải thấm nhuần quan điểm Nhân dân, vì Nhân dân phục vụ và phát huy sức mạnh của toàn dân làm văn hóa. Người căn dặn anh chị em làm văn nghệ phải đi sâu vào thực tế cuộc sống, hiểu được tư tưởng, tình cảm, tâm lý, yêu cầu của Nhân dân, từ đó phục vụ Nhân dân một cách tốt nhất. Năm 1946, trong khói lửa ác liệt của chiến tranh, Người đã kêu gọi: *“Tôi thiết tha mong muốn cho nền văn hóa mới nước nhà lấy hạnh phúc của đồng bào, của dân tộc làm cơ sở”*³. Ngày 24/11/1946, tại Hội nghị Văn hóa toàn quốc lần thứ nhất, Chủ tịch Hồ Chí Minh nêu một chân lý: “Văn hóa soi đường cho quốc dân đi”. Luận điểm “Văn hóa soi đường cho quốc dân đi” đã trở thành “sợi chỉ đỏ” xuyên suốt quá trình phát triển văn hóa Việt Nam trong cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc cũng như trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Với Hải Phòng, trong những lần về thăm, làm việc, hay trong các thư, điện trao đổi với đảng bộ, chính quyền, Nhân dân thành phố, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn quan tâm nhắc nhở Hải Phòng cần phải quan tâm phát triển văn hóa, kết hợp hài hòa giữa phát triển kinh tế với chăm lo phát triển văn hóa.

- Chủ tịch Hồ Chí Minh căn dặn phải chú trọng chăm lo sự nghiệp giáo dục. Về mục tiêu phát triển giáo dục của Hải Phòng, ngay từ năm 1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh căn dặn: *“Một dân tộc dốt là một dân tộc yếu”*⁴, do đó trong lần đầu tiên về thăm Hải Phòng (ngày 20 và 21/10/1946), Người ghi vào sổ vàng bình dân học vụ Hải Phòng: *“Ra sức chống giặc dốt cho dân tộc Việt Nam trở thành dân tộc thông thái”*⁵- tức phải góp phần nâng cao “Dân trí”.

- Trong lần thứ ba về thăm Hải Phòng (ngày 30, 31/5/1957), khi nói đến văn hóa và học văn hóa, Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ học văn hóa là để nâng cao trình độ chính trị và kỹ thuật, phục vụ phát triển kinh tế và văn hóa, lao động có kỷ luật và có năng suất cao: *“Bây giờ nói đến văn hóa. Nếu cô chú nào muốn học văn hóa để xem sách, nâng cao trình độ chính trị và kỹ thuật, thế thì tốt. Bác rất khuyến khích học văn hóa”*⁶- Tức góp phần đào tạo nguồn nhân lực. Về mục đích học tập, Người yêu cầu *“Bỏ tư tưởng học văn hóa để tìm bằng cấp”*, học văn hóa là để phục vụ Nhân dân, để cầu sự tiến bộ, tuyệt đối không phải để thăng quan, tiến chức

³Bác Hồ với văn nghệ sĩ, Nxb Tác phẩm mới, H.1985, tr.335.

⁴ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, t.4, tr.8.

⁵Thành ủy Hải Phòng: *Chủ tịch Hồ Chí Minh với Đảng bộ và Nhân dân Hải Phòng*, Sđd, tr.269.

⁶Thành ủy Hải Phòng: *Chủ tịch Hồ Chí Minh với Đảng bộ và Nhân dân Hải Phòng*, Sđd tr156

“*Muốn làm ông chủ tịch, giám đốc*”... Về phương châm, Người căn dặn, phải làm theo lời dạy của Lê nin: “*Học tập, học tập nữa, học tập mãi. Tiến bộ, tiến bộ nữa, tiến bộ mãi*”. Mọi người “*Phải ra sức học tập, trau dồi văn hóa, chính trị và kỹ thuật*”.

- Về phát triển văn hóa, trong lần thứ hai về thăm Hải Phòng (ngày 02/6/1955), tại cuộc gặp gỡ và nói chuyện với đại biểu nhân dân thành phố ở Nhà hát lớn, Người nêu rõ: “*Thi đua xây dựng lại văn hóa dân tộc của ta, tẩy trừ văn hóa trụy lạc của đế quốc, giáo dục con em thành những công dân tốt*”⁷ - tức phải giữ gìn, phát huy, làm giàu bản sắc văn hóa dân tộc; gột rửa, tẩy trừ các tàn dư của chế độ thực dân, phong kiến và các hành vi phản văn hóa; đặc biệt là xây dựng và phát huy nhân tố con người mới xã hội chủ nghĩa.

- Chủ tịch Hồ Chí Minh không chỉ quan tâm đến giáo dục, xây dựng đời sống mới, con người mới xã hội chủ nghĩa, mà còn quan tâm để chăm lo sức khỏe Nhân dân. Trong lần thứ chín về thăm Hải Phòng (ngày 23/01/1963), khi thăm Bệnh viện Hữu nghị Việt - Tiệp, Người căn dặn: “*Tăng cường vệ sinh phòng bệnh...chăm nom sức khỏe mình, sức khỏe gia đình mình, sức khỏe cơ quan mình*”⁸; “*Từ bác sỹ đến anh nuôi phải đoàn kết thành một khối, phải nhớ thực hiện: Lương y như từ mẫu, thái độ với người bệnh phải niềm nở*”.

3. Phát triển hài hòa giữa kinh tế và văn hóa

- Trong căn dặn, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn yêu cầu xây dựng, phát triển thành phố cả về vật chất và tinh thần, hơn thế phải là thành phố “*Sạch sẽ về vật chất và sạch sẽ về tinh thần*”⁹. Để xây dựng, phát triển thành phố cả về vật chất và tinh thần, theo Chủ tịch Hồ Chí Minh phải ra sức “*Tăng gia sản xuất*” (phát triển kinh tế), “*thực hành tiết kiệm*” (trong tiêu dùng) là nhiệm vụ trung tâm, có ý nghĩa quyết định; “*muốn sản xuất tốt, phải quản lý sản xuất cho tốt; quản lý sản xuất phải dân chủ, phát huy vai trò gương mẫu của cán bộ, đảng viên, đoàn viên trước quần chúng*”¹⁰. Không chỉ căn dặn, yêu cầu Hải Phòng phát triển kinh tế, Người còn yêu cầu phải coi trọng phát triển văn hóa; phát triển giáo dục, xây dựng “*đời sống mới*”, chăm lo sức khỏe Nhân dân (phát triển văn hóa).

- Sự nghiệp xây dựng và phát triển thành phố hài hòa cả về kinh tế và văn hóa theo Chủ tịch Hồ Chí Minh “*Không phải một tháng, một tuần hay một năm mà được*”, do đó, Người căn dặn phải làm có kế hoạch, làm đến đâu chắc đến đó và phải quyết tâm làm bằng được: “*Ta làm cái gì thì làm, được chắc thì ta mới làm và cố gắng ta làm*”. Để xây dựng và phát triển thành phố hài hòa về kinh tế và văn

⁷Thành ủy Hải Phòng: *Chủ tịch Hồ Chí Minh với Đảng bộ và Nhân dân Hải Phòng*, Sđd, tr. 119.

⁸Thành ủy Hải Phòng: *Chủ tịch Hồ Chí Minh với Đảng bộ và Nhân dân Hải Phòng*, Sđd, tr. 162.

⁹Thành ủy Hải Phòng: *Chủ tịch Hồ Chí Minh với Đảng bộ và Nhân dân Hải Phòng*, Sđd, tr. 133.

¹⁰Thành ủy Hải Phòng: *Chủ tịch Hồ Chí Minh với Đảng bộ và Nhân dân Hải Phòng*, Sđd, tr. 166.

hóa, Chủ tịch Hồ Chí Minh căn dặn Đảng bộ, quân và dân thành phố phải thực hiện tốt 4 điều: (1)- *Nâng cao tính trách nhiệm*; (2)- *Phải có tính phấn đấu*; (3)- *Phải có tính tổ chức*; (4)- *Phải có lòng tự tin, tin vào chính mình, tin Đảng, tin giai cấp và tin Nhân dân mình*¹¹. Đặc biệt, đối với cán bộ lãnh đạo các cấp thì phải “Đồng cam cộng khổ”, phải hết sức tránh căn bệnh “Quan liêu”...

Như vậy, theo lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân thành phố phải ra sức xây dựng và phát triển thành phố hài hòa cả về vật chất và tinh thần; phát triển kinh tế thành phố nhanh, bền vững, hiện đại, bảo đảm phát huy lợi thế và vị trí, vai trò, tiềm năng của thành phố Cảng, thành phố công nghiệp; làm cho các yếu tố của văn hóa thấm sâu vào mọi lĩnh vực của đời sống xã hội, trong mọi phương diện chính trị, kinh tế, xã hội; đồng thời chăm lo phát triển giáo dục, văn hóa, xây dựng và phát huy nhân tố con người Hải Phòng, chăm sóc, bảo vệ, nâng cao sức khỏe Nhân dân.

Phần thứ hai

THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG THỰC HIỆN CĂN DẶN CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH VỀ PHÁT TRIỂN HÀI HÒA GIỮA KINH TẾ VÀ VĂN HÓA GIAI ĐOẠN HIỆN NAY

I. Quy định, chỉ đạo, định hướng của Trung ương về phát triển kinh tế, văn hóa đối với Hải Phòng

1. Một số văn bản cơ bản của Trung ương quy định, chỉ đạo, định hướng về phát triển kinh tế, văn hóa đối với thành phố Hải Phòng những năm gần đây

Xuất phát từ vị trí quan trọng của thành phố Hải Phòng đối với Miền Bắc và cả nước, nên Trung ương có nhiều quy định, chỉ đạo, định hướng cho xây dựng, phát triển thành phố Hải Phòng về mọi mặt, trong đó có lĩnh vực kinh tế, văn hóa.

a) Một số văn bản riêng cho xây dựng, phát triển thành phố Hải Phòng

(1) Nghị quyết số 45-NQ/TW, ngày 29/01/2019 của Bộ Chính trị khóa XII về “Xây dựng và phát triển thành phố Hải Phòng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045”.

(2) Nghị quyết số 35/2021/QH15, ngày 13/11/2021 của Quốc hội khóa XV, nhiệm kỳ 2021-2026 “Về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Hải Phòng”.

¹¹Thành ủy Hải Phòng: *Chủ tịch Hồ Chí Minh với Đảng bộ và Nhân dân Hải Phòng*, Sđd, tr.157-158.

(3) Thông báo số 39/TB-VPCP, ngày 11/02/2022 của Văn phòng Chính phủ về “Kết luận của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính tại buổi làm việc với lãnh đạo thành phố Hải Phòng”.

(4) Quyết định 323/QĐ-TTg ngày 30/3/2023 của Thủ tướng Chính phủ “Phê duyệt điều chỉnh quy hoạch chung thành phố Hải Phòng đến năm 2040, tầm nhìn đến năm 2050”.

(5) Quyết định 1516/QĐ-TTg ngày 02/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ “Phê duyệt quy hoạch thành phố Hải Phòng giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050”.

b) Một số văn bản quan trọng khác cho cả nước hoặc các khu vực theo vùng lãnh thổ; trong đó có nội dung đề cập đến thành phố Hải Phòng

(1) Nghị quyết 33-NQ/TW ngày 09/6/2014 của Ban chấp hành Trung ương khóa XI về “Xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước”.

(2) Nghị quyết 36-NQ/TW ngày 22/10/2018 của Hội nghị Trung ương 8 khóa XII về “Chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045”.

(3) Nghị quyết số 30-NQ/TW ngày 23/11/2022 của Bộ Chính trị về “Phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng đồng bằng sông Hồng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045”.

(4) Quyết định 804/QĐ-TTg ngày 08/7/2022 của Thủ tướng Chính phủ “Công bố Danh mục cảng biển Việt Nam”.

2. Nội dung cơ bản trong các quy định, chỉ đạo, định hướng của Trung ương về phát triển kinh tế, văn hóa đối với thành phố Hải Phòng

Những quy định, chỉ đạo, định hướng của Trung ương đối với xây dựng, phát triển kinh tế, văn hóa Hải Phòng được xác định mang tính tổng hợp tại Quyết định 1516/QĐ-TTg ngày 02/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt quy hoạch thành phố Hải Phòng giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050. Trong đó riêng về kinh tế, văn hóa và các vấn đề liên quan được thể hiện qua các nội dung cơ bản sau:

a) Quan điểm, tầm nhìn, mục tiêu phát triển

- *Quan điểm về kết hợp giữa phát triển kinh tế, văn hóa với các lĩnh vực khác:* Kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, môi trường với đảm bảo quốc phòng, an ninh và đối ngoại, góp phần giữ vững chủ quyền biển, đảo quốc gia; đảm bảo an toàn cuộc sống và sản xuất của người dân, doanh nghiệp cả trên đất liền và trên biển, đảo; thúc đẩy hội nhập quốc tế toàn diện, sâu rộng, linh

hoạt, hiệu quả với trọng tâm là hội nhập kinh tế quốc tế, tận dụng nguồn lực quốc tế phục vụ phát triển kinh tế - xã hội.

- *Tầm nhìn phát triển chung thành phố đến năm 2050:* Hải Phòng là thành phố cảng biển lớn trong khu vực và thế giới với ba trụ cột phát triển: dịch vụ cảng biển-logistics; công nghiệp xanh, thông minh, hiện đại và trung tâm du lịch biển quốc tế; quy mô dân số khoảng 4,5 triệu người, có trình độ phát triển cao trong nhóm các thành phố hàng đầu Châu Á và thế giới. Chuyển đổi mô hình tăng trưởng theo hướng xanh hóa các ngành kinh tế, áp dụng mô hình kinh tế tuần hoàn dựa trên nền tảng khoa học và công nghệ, ứng dụng công nghệ số và chuyển đổi số, phát triển kết cấu hạ tầng xanh, bền vững, xây dựng lối sống xanh. Người dân được hưởng thụ các dịch vụ xã hội chất lượng cao; hệ thống an sinh xã hội bền vững; dịch vụ trợ giúp xã hội đa dạng và chuyên nghiệp, kịp thời hỗ trợ và bảo vệ các đối tượng dễ bị tổn thương. Các giá trị, bản sắc văn hóa tốt đẹp được giữ gìn, phát huy. Môi trường sống tốt, thân thiện với tự nhiên và thích ứng với biến đổi khí hậu.

- *Mục tiêu phát triển đến năm 2030:*

+ Mục tiêu tổng quát: Xây dựng và phát triển Hải Phòng trở thành thành phố cảng biển lớn, đi đầu cả nước trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa và chuyển đổi số; là động lực phát triển của vùng Bắc Bộ và cả nước; có công nghiệp hiện đại, thông minh, bền vững; kết cấu hạ tầng giao thông đồng bộ, hiện đại kết nối thuận lợi trong nước và quốc tế bằng cả đường bộ, đường sắt, đường biển, đường hàng không và đường thủy nội địa; trung tâm kinh tế biển hiện đại, mang tầm quốc tế, hàng đầu ở Đông Nam Á, trọng tâm là dịch vụ cảng biển, logistics và du lịch biển; trung tâm quốc tế về giáo dục, đào tạo, nghiên cứu, ứng dụng và phát triển khoa học - công nghệ; đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân không ngừng được nâng cao ngang tầm với các thành phố tiêu biểu ở Châu Á; trật tự, an toàn xã hội được bảo đảm, quốc phòng, an ninh được giữ vững.

+ Chỉ tiêu cụ thể về kinh tế:

(1) Tỷ trọng đóng góp GRDP của thành phố Hải Phòng vào tổng sản phẩm (GDP) của cả nước đến năm 2030 đạt khoảng 6,8%. Tốc độ tăng trưởng kinh tế (GRDP) bình quân thời kỳ 2021-2030 tăng khoảng 13,5%/năm, trong đó: Công nghiệp - xây dựng tăng khoảng 15,3%/năm (công nghiệp tăng 15,8%/năm, xây dựng tăng 12,2%/năm); dịch vụ tăng khoảng 12,5%/năm; nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng khoảng 0,9%/năm;

(2) Cơ cấu kinh tế: Ngành công nghiệp - xây dựng chiếm 51,7% (công nghiệp chiếm 46,8%); ngành dịch vụ chiếm 43,2%; ngành nông, lâm nghiệp và thủy sản chiếm 1,0%; và thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm chiếm 4,1%;

(3) GRDP bình quân đầu người (giá hiện hành) đạt khoảng 558 triệu đồng tương đương khoảng 21.700 USD;

(4) Đóng góp của năng suất nhân tố tổng hợp (TFP) vào tăng trưởng kinh tế đến năm 2030 đạt 56 - 59%;

(5) Tốc độ tăng năng suất lao động xã hội bình quân 8,9 - 10,7%/năm;

(6) Kinh tế số đạt khoảng 40% GRDP thành phố;

(7) Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn năm 2030 đạt 300 - 310 nghìn tỷ đồng, trong đó thu nội địa đạt 90 - 98 nghìn tỷ đồng;

+ Chỉ tiêu cụ thể về văn hóa - xã hội:

(1) Duy trì chỉ số phát triển con người (HDI) của thành phố ở nhóm 5 tỉnh thành phố đứng đầu cả nước;

(2) Tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia: Mầm non đạt 85%; Tiểu học đạt 95%; Trung học cơ sở đạt 90%; Trung học phổ thông đạt 90%;

(3) Tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ đạt 52%;

(4) Số giường bệnh/vạn dân đạt 45 giường; số bác sỹ/vạn dân đạt 16 bác sỹ;

(5) Tỷ lệ hộ nghèo dưới 0,1%;

(6) Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế đạt trên 98%;

(7) Giải quyết việc làm cho trên 6 vạn lượt lao động/năm;

(8) Tỷ lệ thất nghiệp khu vực thành thị dưới 3,0%;

(9) Có 100% đơn vị hành chính cấp xã, 60% đơn vị hành chính cấp huyện có Trung tâm Văn hóa, thông tin và thể thao đạt chuẩn theo quy định.

b) Nhiệm vụ đột phá về kinh tế, du lịch

- *Cảng biển và dịch vụ logistics*: Xây dựng thành phố Hải Phòng trở thành một trung tâm kết nối quốc tế, có dịch vụ logistics hiện đại; cảng Lạch Huyện và cảng Nam Đồ Sơn thành cụm cảng cửa ngõ kết hợp trung chuyển quốc tế. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong lĩnh vực dịch vụ cảng biển và logistics. Thành lập Khu kinh tế ven biển phía Nam Hải Phòng, trong đó nghiên cứu Khu thương mại tự do với những cơ chế, chính sách đột phá, nổi trội đang được áp dụng tại các khu thương mại tự do thành công trên thế giới.

- *Phát triển du lịch*: Xây dựng quần thể du lịch biển Cát Bà - Đồ Sơn có sức hấp dẫn cao; kết hợp với Vịnh Hạ Long trở thành trung tâm du lịch biển tầm cỡ quốc tế; hình thành các sản phẩm du lịch đặc trưng của thành phố gắn với biển đảo, các di tích lịch sử, văn hóa; liên kết với các tỉnh Vùng đồng bằng sông Hồng, trở thành trung tâm du lịch kết nối khu vực và thế giới. Phát huy hiệu quả tiềm năng,

thể mạnh, nhất là các giá trị của di sản thiên nhiên thế giới Vịnh Hạ Long - quần đảo Cát Bà.

c) Phương hướng phát triển các ngành, lĩnh vực

- Phương hướng chung đối với các ngành, lĩnh vực quan trọng:

Ưu tiên phát triển các ngành chủ lực có vai trò dẫn dắt tăng trưởng kinh tế của thành phố, gồm: (1) Sản phẩm điện tử và công nghệ thông tin; (2) Dịch vụ cảng biển và logistics; (3) Thương mại. Phần đầu 3 nhóm ngành này chiếm tỷ trọng khoảng 55 - 60% giá trị tăng thêm trên địa bàn thành phố vào năm 2030.

Khuyến khích nhóm ngành kinh tế có nhiều triển vọng phát triển như: kinh tế số; kinh doanh bất động sản; dịch vụ tài chính, ngân hàng, bảo hiểm; dịch vụ du lịch, văn hóa, nghệ thuật; dịch vụ y tế; dịch vụ giáo dục, đào tạo nhân lực chất lượng cao; điện gió ngoài khơi; xây dựng;...

Tiếp tục duy trì hợp lý, hiệu quả và bền vững các nhóm ngành khai thác thế mạnh đặc trưng truyền thống của thành phố như: sản xuất trang phục; sản xuất thiết bị điện; sản xuất máy móc, thiết bị; cơ khí tiêu dùng và cơ khí giao thông; chế biến nhựa, cao su; đóng mới và sửa chữa tàu biển;...

- Phương hướng phát triển từng ngành:

+ Ngành công nghiệp - xây dựng:

Khai thác triệt để các tiềm năng, lợi thế sẵn có để ngành công nghiệp – xây dựng tiếp tục đóng vai trò là trụ cột kinh tế của Hải Phòng.

Phát triển công nghiệp theo hướng hiện đại, công nghệ cao, ít phát thải khí nhà kính, có khả năng cạnh tranh, giá trị gia tăng cao, tham gia sâu, toàn diện vào mạng sản xuất, chuỗi giá trị toàn cầu, đồng thời sẵn sàng tham gia vào chuỗi sản xuất công nghiệp quốc phòng khi có nhu cầu. Kết hợp hài hòa giữa phát triển công nghiệp theo cả chiều rộng và chiều sâu, chú trọng phát triển theo chiều sâu, tạo bước đột phá trong nâng cao năng suất, chất lượng, sức cạnh tranh của sản phẩm công nghiệp. Tập trung phát triển các ngành công nghiệp hiện đại, có thế mạnh như cơ khí chế tạo, cơ khí giao thông, công nghiệp điện tử...; thúc đẩy phát triển sản xuất thông minh, mô hình nhà máy thông minh. Ưu tiên phát triển một số ngành công nghiệp mới như chip, bán dẫn, robot, công nghiệp môi trường, công nghiệp năng lượng tái tạo, vật liệu mới. Khôi phục lại một số ngành công nghiệp trước đây vốn là thế mạnh của Hải Phòng, đặc biệt là đóng mới và sửa chữa tàu biển. Mở rộng, xây dựng thêm các khu, cụm công nghiệp; thành lập khu kinh tế ven biển phía Nam Hải Phòng. Thúc đẩy hình thành các cụm liên kết ngành và khu công nghiệp chuyên biệt. Nghiên cứu xây dựng Trung tâm hỗ trợ phát triển công nghiệp hỗ trợ của Vùng đồng bằng sông Hồng.

Phát triển ngành xây dựng đạt trình độ cao trong các lĩnh vực thiết kế, xây dựng công trình, vật liệu xây dựng, phát triển đô thị và nhà ở. Áp dụng công nghệ tiên tiến trong xây dựng đô thị, nhà ở và các công trình kết cấu hạ tầng. Phát triển mạnh các doanh nghiệp ngành xây dựng có khả năng đảm nhận việc thiết kế, thi công các dự án quy mô lớn, yêu cầu kỹ thuật phức tạp.

+ Các ngành dịch vụ:

Phát triển nhanh các ngành dịch vụ với chất lượng, hiệu quả và năng lực cạnh tranh cao. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số vào lĩnh vực dịch vụ, trọng tâm là dịch vụ cảng biển, logistics, du lịch và thương mại.

Phát triển thành phố Hải Phòng trở thành trung tâm logistics quốc tế hiện đại. Đầu tư phát triển hệ thống logistics, chợ đầu mối hiện đại, thông minh, bền vững; đẩy mạnh thương mại điện tử; hình thành các sàn giao dịch hàng hóa và các cụm, khu vực hội chợ triển lãm. Xây dựng mới các trung tâm thương mại, tài chính tầm cỡ quốc gia, quốc tế; các khu trung tâm dịch vụ thương mại gắn với dịch vụ cảng hàng không (Cát Bi, Tiên Lãng), đô thị mới Bắc sông Cấm (Thủy Nguyên), An Dương,... Hình thành các tuyến phố thương mại, dịch vụ, ẩm thực,... ở khu vực nội thành lịch sử. Xây dựng các chợ đầu mối ở Đồ Sơn, Thủy Nguyên, Vĩnh Bảo, Kiến Thụy, An Lão,...

Tập trung khai thác thế mạnh tài nguyên du lịch biển tại Cát Bà - Đồ Sơn, liên kết với các tỉnh trong Vùng đồng bằng sông Hồng hướng tới xây dựng Hải Phòng trở thành trung tâm du lịch kết nối khu vực và thế giới. Phát triển Hải Phòng trở thành trung tâm du lịch trọng điểm của cả nước với sản phẩm đa dạng, độc đáo, gắn với phát huy giá trị của nền văn minh sông Hồng (du lịch biển đảo, du lịch văn hoá – lịch sử, du lịch trải nghiệm nông nghiệp, du lịch chăm sóc sức khoẻ,...); chú trọng liên kết giữa ngành du lịch với các ngành, lĩnh vực khác trong chuỗi giá trị sản phẩm du lịch.

+ Ngành nông, lâm nghiệp và thủy sản:

Phát triển nông nghiệp hiệu quả, bền vững, sinh thái theo hướng nền nông nghiệp đô thị ứng dụng công nghệ cao, thông minh, nông nghiệp hữu cơ, tuần hoàn theo chuỗi giá trị, trên cơ sở hình thành các vùng sản xuất chuyên canh, an toàn dịch bệnh, tạo ra sản phẩm nông nghiệp đạt các tiêu chuẩn trong nước và quốc tế. Phát triển các vùng chăn nuôi gắn với giết mổ tập trung, các khu, vùng nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

Khuyến khích các thành phần kinh tế đầu tư phát triển nông nghiệp theo các chuỗi sản phẩm. Phát triển mạnh công nghiệp bảo quản, chế biến sâu, nâng cao giá trị gia tăng cho sản phẩm nông nghiệp. Đẩy mạnh chuyển đổi số trong phát triển nông nghiệp.

Đẩy mạnh phát triển nông nghiệp gắn với du lịch, xây dựng nông thôn mới, thích ứng với biến đổi khí hậu, thân thiện với môi trường.

Hiện đại hóa, phát triển sản xuất thủy sản theo chuỗi giá trị gia tăng, tăng tỷ trọng khu vực sản xuất ứng dụng công nghệ cao, gắn với giữ gìn môi trường, cảnh quan sinh thái; nuôi trồng thủy sản trên các khu vực phù hợp; phát triển đội tàu phục vụ đánh bắt xa bờ.

Bảo vệ tốt diện tích rừng tự nhiên. Phát triển nuôi trồng thủy sản ven bờ kết hợp trồng và bảo vệ rừng ngập mặn. Nâng cao chất lượng rừng đặc dụng, rừng phòng hộ ven biển.

+ Kinh tế biển, đảo:

Khai thác hiệu quả vị thế, tiềm năng phát triển các ngành kinh tế biển, đưa Hải Phòng thành trung tâm kinh tế biển hiện đại mang tầm quốc tế. Phát triển mạnh các ngành kinh tế hàng hải, du lịch biển, nuôi trồng và đánh bắt thủy hải sản, năng lượng tái tạo và các ngành kinh tế biển mới. Thành lập khu kinh tế ven biển phía Nam Hải Phòng. Xây dựng Hải Phòng trở thành trung tâm quốc tế đào tạo, nghiên cứu, ứng dụng khoa học - công nghệ về biển.

Phát triển kinh tế các huyện đảo gắn với thực hiện các nhiệm vụ quốc phòng, an ninh, bảo tồn đa dạng sinh học và các hệ sinh thái biển. Xây dựng trung tâm hậu cần nghề cá và tìm kiếm cứu nạn tại đảo Bạch Long Vĩ. Kiểm soát khai thác tài nguyên biển trong khả năng phục hồi của hệ sinh thái biển.

+ Giáo dục và đào tạo:

Xây dựng giáo dục và đào tạo Hải Phòng trở thành trung tâm giáo dục chất lượng cao hàng đầu Vùng đồng bằng sông Hồng, luôn đứng trong tốp đầu của giáo dục cả nước. Phấn đấu năm 2030 Hải Phòng trở thành là trung tâm quốc tế về giáo dục, đào tạo, nghiên cứu, ứng dụng và phát triển khoa học - công nghệ, kinh tế biển.

Tiếp tục đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục, đào tạo. Hiện đại hóa hệ thống giáo dục phổ thông và mầm non trên cơ sở bảo đảm nền tảng giáo dục cơ bản, gắn kết giữa các hình thức, cấp học và trình độ đào tạo. Ưu tiên đầu tư phát triển và từng bước nhân rộng một số mô hình trường học tiên tiến hội nhập quốc tế ở bậc giáo dục phổ thông. Phát triển các cơ sở đào tạo đại học đáp ứng nhu cầu phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, ứng dụng khoa học và đổi mới công nghệ; tăng cường hợp tác quốc tế về đào tạo đại học.

Xây dựng, phát triển hệ thống các cơ sở giáo dục, đào tạo, đặc biệt chú trọng đào tạo các ngành nghề kinh tế biển. Sắp xếp lại, phát triển hợp lý hệ thống khối các trường đào tạo nghề cung cấp nhân lực kỹ thuật cao, phục vụ nhu cầu phát

triển kinh tế - xã hội của Vùng đồng bằng sông Hồng, trong đó đặc biệt là các ngành Hải Phòng có thế mạnh như công nghệ thông tin, cơ khí chế tạo, dịch vụ cảng và hàng hải, đóng tàu và phương tiện nổi, dịch vụ hậu cần nghề cá, kỹ thuật nuôi trồng, đánh bắt và chế biến hải sản... Ưu tiên thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài xây dựng các trường liên cấp quốc tế, trường đại học đáp ứng tiêu chuẩn quốc tế.

Thu hút mọi nguồn lực của xã hội để phát triển mạnh giáo dục đào tạo, giáo dục nghề nghiệp. Việc đào tạo nhân lực cần gắn kết với nhu cầu sử dụng lao động của các khu, cụm công nghiệp, các doanh nghiệp trên địa bàn thành phố; khuyến khích các doanh nghiệp tham gia đào tạo nghề cho người lao động.

+ Y tế và chăm sóc sức khỏe:

Phát triển Hải Phòng thành một trong các trung tâm y tế lớn, hiện đại, chất lượng cao đáp ứng nhu cầu chăm sóc, bảo vệ sức khỏe của nhân dân thành phố và của Vùng đồng bằng sông Hồng.

Phát triển mạnh hệ thống các bệnh viện tuyến thành phố, tuyến quận, huyện. Một số lĩnh vực y tế chuyên sâu, mũi nhọn, kỹ thuật cao bệnh viện tuyến thành phố đạt ngang tầm với các trung tâm chuyên sâu kỹ thuật cao của Trung ương, đặc biệt là đi đầu cả nước về y học biển, hệ thống cấp cứu tai nạn biển, kỹ thuật oxy cao áp và là vệ tinh của một số bệnh viện đầu ngành Trung ương.

Củng cố và phát triển mạng lưới hệ thống y tế cơ sở, khám chữa bệnh từ xa, mô hình bác sỹ gia đình; phát triển y tế dự phòng, nâng cao năng lực, chủ động phòng chống dịch bệnh. Đổi mới hệ thống quản lý và cung cấp dịch vụ y tế, thực hiện đồng bộ việc quản lý hồ sơ sức khỏe điện tử cho người dân.

Kết hợp y học hiện đại với y học cổ truyền, quân y với dân y nhằm nâng cao năng lực phục vụ của toàn hệ thống y tế thành phố. Tăng cường nghiên cứu, khai thác các nguồn dược liệu biển. Khuyến khích các nhà đầu tư, các doanh nghiệp tham gia đầu tư trong lĩnh vực y tế, chăm sóc sức khỏe nhân dân. Có chính sách thu hút, đãi ngộ và đào tạo, phát triển nguồn nhân lực y tế trên địa bàn thành phố.

+ Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số:

Tập trung nghiên cứu, ứng dụng và chuyển giao công nghệ vào phát triển các ngành kinh tế chủ lực của thành phố: công nghiệp điện tử, cơ khí chế tạo, cơ khí giao thông, dịch vụ logistics, y học biển, dược phẩm biển... Nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ hiện đại phục vụ phát triển kinh tế xanh, bảo vệ môi trường, xử lý ô nhiễm môi trường biển, nhiễm mặn; áp dụng các công nghệ mới trong sản xuất vật liệu chống ăn mòn, vật liệu xây dựng công trình biển. Đẩy mạnh hợp tác nghiên cứu khoa học và đổi mới sáng tạo trong nước và quốc tế.

Xây dựng chính quyền số, kinh tế số, xã hội số và xây dựng đô thị thông minh để tạo động lực chính cho tăng trưởng kinh tế thành phố, tạo bứt phá về năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh, đổi mới mô hình tăng trưởng và bảo đảm tính bền vững. Phát triển doanh nghiệp công nghệ số; tăng tỷ trọng kinh tế số trong GRDP thành phố. Xây dựng và phát triển các khu, trung tâm khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo, trí tuệ nhân tạo tại Hải Phòng.

Phát triển các trung tâm ươm tạo, trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, mô hình khởi nghiệp. Xây dựng và phát triển mạng lưới hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo của thành phố liên kết với mạng lưới hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo quốc gia.

+ Văn hóa, thể thao:

Xây dựng và phát triển Hải Phòng trở thành trung tâm văn hóa, thể thao, du lịch của Vùng đồng bằng sông Hồng. Phát huy thế mạnh văn hóa, con người của thành phố cảng Hải Phòng, tạo thành sức mạnh tinh thần to lớn, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội nhanh và bền vững. Đầu tư tôn tạo, nâng cấp, bảo vệ, khai thác có hiệu quả các di tích lịch sử - văn hóa và các công trình kiến trúc cổ.

Xây dựng các thiết chế văn hóa phù hợp với quá trình đô thị hóa, xứng tầm với một đô thị lớn; bảo tồn các công trình văn hóa vật thể, phát huy những nét đẹp của văn hóa phi vật thể. Không ngừng nâng cao đời sống văn hóa tinh thần của nhân dân; chủ động hợp tác và quảng bá các giá trị văn hóa của Hải Phòng với các địa phương trong nước và quốc tế.

Đẩy mạnh thực hiện xã hội hóa thể dục thể thao; phát triển sâu rộng và bền vững hoạt động thể dục thể thao, phát triển thể thao thành tích cao, tập trung vào các môn thể mạnh. Cải tạo, nâng cấp các công trình thể thao hiện có; đầu tư xây dựng các công trình thể dục thể thao, đảm bảo điều kiện tập luyện, thi đấu và đăng cai các giải quốc gia, quốc tế. Có chính sách thu hút, đãi ngộ nhân tài trong lĩnh vực thể dục thể thao.

+ An sinh xã hội:

Đảm bảo việc làm ổn định, có thu nhập tốt hơn những người lao động chuyển từ khu vực nông thôn sang đô thị; quan tâm đến chỗ ở cho bộ phận lao động nhập cư để giúp họ an cư, lập nghiệp.

Tiếp tục thực hiện chủ trương “Đầu tư cho an sinh, phúc lợi xã hội đi trước một bước so với phát triển kinh tế”. Các chế độ, chính sách của thành phố đối với người có công, đối tượng chính sách bảo đảm ngày càng tốt hơn và dẫn đầu trong cả nước. Thực hiện đầy đủ, kịp thời, đồng bộ, hiệu quả các chương trình, đề án, chính sách về ưu đãi người có công, giảm nghèo bền vững, trợ giúp xã hội; quan tâm, tạo điều kiện cho các đối tượng yếu thế tiếp cận tốt hơn các dịch vụ xã hội cơ

bản, vươn lên hòa nhập cộng đồng. Làm tốt công tác chăm sóc trẻ em, người cao tuổi, thúc đẩy bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ. Quan tâm chăm lo nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân, đặc biệt là hai huyện đảo Cát Hải và Bạch Long Vĩ. Phát triển hệ thống an sinh xã hội đa dạng, nâng cao hiệu quả trợ giúp xã hội.

d) Phương án tổ chức hoạt động kinh tế - xã hội

Tổ chức các hoạt động kinh tế - xã hội theo mô hình tổ chức không gian phát triển “Đô thị đa trung tâm và các đô thị vệ tinh”, kiến tạo các hành lang giao thông gắn với các vành đai kinh tế, hành lang đô thị, thúc đẩy liên kết nội vùng, liên kết vùng, phân công và hợp tác lãnh thổ, bảo đảm các tiềm năng, thế mạnh, lợi thế so sánh, lợi thế cạnh tranh từng địa phương của thành phố, trong tam giác động lực phía Bắc, Vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ, Vùng đồng bằng sông Hồng được phát huy tối đa, bổ sung cho nhau, cùng phát triển. Trong đó:

- Hai vành đai kinh tế gồm: (i) Vành đai kinh tế ven biển phát triển dịch vụ - du lịch - đô thị hướng ra biển; (ii) Vành đai kinh tế công nghiệp dịch vụ từ cảng Lạch Huyện đến phía Bắc (huyện Thủy Nguyên), phía Tây (đọc quốc lộ 10), phía Nam (đọc sông Văn Úc) kết nối với mạng lưới khu, cụm công nghiệp Vùng đồng bằng sông Hồng và hệ thống cảng Hải Phòng.

- Trung tâm dịch vụ cảng biển, logistics, công nghiệp, thương mại, tài chính (gắn với các Khu kinh tế ven biển, khu công nghiệp, đô thị mới...).

- Trung tâm đô thị lịch sử (thương mại, du lịch...) được chỉnh trang bảo tồn, tôn tạo các không gian, các công trình kiến trúc có giá trị cao, cải tạo cảnh quan, nâng cấp hạ tầng để tạo dựng được bản sắc của một đô thị có bề dày lịch sử.

- Trung tâm hành chính - chính trị tập trung tại khu đô thị mới (Bắc sông Cấm).

- Trung tâm du lịch biển tại Đồ Sơn, Cát Bà....

- Hình thành trung tâm đô thị mới khu vực Nam Đồ Sơn: Xây dựng Khu kinh tế ven biển phía Nam Hải Phòng. Ưu tiên phát triển các dự án khu, cụm công nghiệp, trung tâm logistics tầm cỡ quốc tế, các khu đô thị dọc theo tuyến đường bộ ven biển và các tuyến đường nối với tuyến đường bộ ven biển, tận dụng lợi thế của khu vực quy hoạch cảng Nam Đồ Sơn và Cảng hàng không quốc tế tại huyện Tiên Lãng.

đ) Phương án phát triển các khu chức năng

- Phương án phát triển hệ thống khu kinh tế: Mở rộng không gian khu kinh tế ven biển trên địa bàn phù hợp với mục tiêu phát triển của thành phố, là trung tâm kinh tế biển, đa ngành, đa lĩnh vực của Vùng đồng bằng sông Hồng và của cả

nước, có hệ thống hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội hiện đại, đồng bộ gắn với bảo vệ môi trường, phát triển bền vững, bảo đảm quốc phòng, an ninh. Điều chỉnh ranh giới Khu kinh tế Đình Vũ- Cát Hải để bổ sung đất phát triển công nghiệp, dịch vụ. Thành lập Khu kinh tế ven biển phía Nam Hải Phòng với diện tích khoảng 20.000 ha (khi đáp ứng các tiêu chí, điều kiện, chỉ tiêu sử dụng đất được Thủ tướng Chính phủ phân bổ và các quy định pháp luật khác có liên quan).

- *Phương án phát triển hệ thống khu công nghiệp*: Tập trung phát triển 14 khu công nghiệp đã thành lập theo hướng đồng bộ, thông minh, sinh thái cả về hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội. Thành lập mới 20 khu công nghiệp với tổng diện tích khoảng 7.700 ha (khi đáp ứng các tiêu chí, điều kiện, chỉ tiêu sử dụng đất được Thủ tướng Chính phủ phân bổ và các quy định pháp luật khác có liên quan).

- *Phương án phát triển cụm công nghiệp*: Phát triển 31 cụm công nghiệp với tổng diện tích khoảng 2.150 ha, đảm bảo sử dụng nguồn lực đất đai tiết kiệm, bền vững, hiệu quả cao nhất gắn liền với bảo vệ môi trường.

- *Phương án phát triển cơ sở nghiên cứu, đào tạo*: Phát huy tốt các cơ sở nghiên cứu khoa học hiện có trên địa bàn thành phố (các viện nghiên cứu, các trường đại học). Nghiên cứu xây dựng Trung tâm Đổi mới sáng tạo để hỗ trợ, phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp, hỗ trợ doanh nghiệp đổi mới công nghệ.

Hình thành các trung tâm nghiên cứu và phát triển (R&D) gắn với kinh tế hàng hải nhằm thu hút tổ chức và đội ngũ chuyên gia hàng hải đẳng cấp quốc tế. Xây dựng Trung tâm ươm tạo công nghệ và doanh nghiệp khoa học và công nghệ; Trung tâm R&D về công nghệ thông tin - phần mềm smart city (đô thị thông minh); Xây dựng mới các trung tâm R&D nghiên cứu ứng dụng công nghệ cao ở các khu vực như: Bắc sông Cấm, Nam Đình Vũ, Văn Úc, Tiên Lãng,...

- *Phương án phát triển khu du lịch*: Khu du lịch - dịch vụ Đồ Sơn là trung tâm du lịch kết hợp với hội thảo, hội nghị, sự kiện; thể thao, vui chơi giải trí, tín ngưỡng và các lễ hội biển. Cát Bà, Long Châu, Bạch Long Vĩ là các khu du lịch dịch vụ kết hợp bảo vệ, gìn giữ môi trường sinh thái. Khu phố cổ và Thủy Nguyên là các khu du lịch - thương mại dựa trên giá trị về lịch sử, kiến trúc, phát huy không gian du lịch gắn với hệ thống di tích chiến thắng lịch sử Bạch Đằng Giang. Hình thành tuyến du lịch di sản văn hoá: Cái Bèo - Bạch Đằng Giang - Núi Voi - Khu di tích Đền thờ Nguyễn Bình Khiêm - Khu tưởng niệm Vương triều Mạc...

- *Phương án phát triển khu thể dục, thể thao*: Phát triển thể thao thành tích cao và thể thao chuyên nghiệp trên cơ sở phát huy thế mạnh, chú trọng các môn thể thao Olympic. Đầu tư nâng cấp Sân vận động Lạch Tray theo hướng hiện đại thu hút các sự kiện thể thao lớn tầm quốc tế và khu vực; đầu tư phát triển Trung tâm thể thao dưới nước tại huyện Thủy Nguyên, khu liên hợp thể dục thể thao cấp vùng

ở khu vực Kiến Thụy - Đồ Sơn. Tiếp tục hoàn thiện đầu tư xây dựng Khu liên hợp thể thao thành phố tại quận Dương Kinh. Phát triển một số sân golf đạt tiêu chuẩn quốc tế (dự kiến đến năm 2030 thành phố Hải Phòng có 08 sân golf đạt chuẩn quốc tế).

- *Phương án phát triển các khu bảo tồn, khu vực cần được bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh:* Bảo quản, tu bổ, phục hồi các khu bảo tồn, di tích cấp quốc gia, cấp thành phố và các khu vực cần được bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh. Bảo tồn, phát huy di sản văn hoá phi vật thể.

Bảo tồn và sử dụng bền vững các hệ sinh thái tự nhiên, quan trọng Vườn Quốc gia Cát Bà, Khu bảo tồn biển Bạch Long Vĩ; bảo vệ và sử dụng có hiệu quả khu vực cửa sông Thái Bình và cửa sông Văn Úc, huyện Tiên Lãng.

- *Phương án phát triển các vùng sản xuất nông nghiệp tập trung:* Phát triển các vùng sản xuất nông nghiệp gắn với các hành lang sông Đá Bạch, sông Cấm, sông Lạch Tray, sông Đa Độ, sông Văn Úc, sông Thái Bình. Các vùng sản xuất nông nghiệp tập trung gồm: Vùng sản xuất lúa hữu cơ tập trung tại các huyện Tiên Lãng, Thủy Nguyên, Vĩnh Bảo, Kiến Thụy, An Lão. Vùng sản xuất rau hữu cơ tập trung tại địa bàn các huyện Vĩnh Bảo, An Lão, Tiên Lãng, Kiến Thụy, An Dương. Vùng sản xuất cây ăn quả hữu cơ tập trung tại các huyện Thủy Nguyên, Vĩnh Bảo, An Lão, Cát Hải. Vùng chăn nuôi gia súc, gia cầm tập trung tại các huyện Tiên Lãng, Vĩnh Bảo, An Lão. Vùng nuôi trồng thủy sản trên biển khu vực Cát Hải, khu vực ven biển huyện Tiên Lãng; nuôi biển công nghiệp xa bờ gắn với bảo vệ an ninh - quốc phòng và chủ quyền biển đảo (khu vực Cát Bà - Bạch Long Vĩ).

Hình thành khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao cấp quốc gia, cấp thành phố và các vùng nông nghiệp ứng dụng công nghệ tại Kiến Thụy, An Lão, Tiên Lãng, Vĩnh Bảo, Thủy Nguyên...

Xây dựng hệ thống chợ đầu mối nông sản, thủy sản ở Thủy Nguyên, Đồ Sơn, An Lão, Vĩnh Bảo, Kiến Thụy; cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm tập trung tại các huyện, quận trên địa bàn thành phố.

Xây dựng trung tâm nghề cá lớn tại Hải Phòng. Xây dựng trung tâm hậu cần nghề cá và tìm kiếm cứu nạn khu vực phía Bắc ở Bạch Long Vĩ, khu neo đậu tàu tránh bão vùng giáp bờ ở Cát Hải, vùng xa bờ ở Bạch Long Vĩ.

e) Phương án phát triển kết cấu hạ tầng xã hội

- *Phát triển mạng lưới cơ sở y tế:* Đến năm 2030, hệ thống cơ sở khám, chữa bệnh trên địa bàn thành phố gồm các bệnh viện đa khoa và chuyên khoa cấp thành phố, trung tâm y tế/bệnh viện đa khoa cấp huyện và mỗi xã, phường, thị trấn có 01 trạm y tế đạt chuẩn. Đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị hiện đại cho các

bệnh viện, cơ sở khám chữa bệnh. Xây dựng các Labo đạt tiêu chuẩn trên 4 lĩnh vực: dược, hóa, sinh học, thực phẩm. Đẩy mạnh thu hút các nguồn lực xây dựng, phát triển các cơ sở y tế, các bệnh viện tư nhân, bệnh viện quốc tế chất lượng cao. Xây dựng Bệnh viện Hữu nghị Việt - Tiệp thành Bệnh viện đa khoa cấp vùng.

- *Phát triển mạng lưới cơ sở giáo dục đào tạo, giáo dục nghề nghiệp:*

Ưu tiên bố trí đủ quỹ đất giáo dục (giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên và trường chuyên biệt) trong quy hoạch phát triển đô thị, khu nhà ở (trong đó có nhà ở công nhân), đảm bảo xây dựng trường học các cấp đạt chuẩn quốc gia ở tất cả các địa bàn theo quy định.

Đầu tư xây dựng đủ các phòng chức năng, phòng học bộ môn, cơ sở vật chất và mua sắm trang thiết bị học tập giúp nâng cao chất lượng dạy và học, đảm bảo đáp ứng nhu cầu học tập của tất cả học sinh phổ thông các cấp. Khuyến khích xã hội hóa phát triển các cơ sở giáo dục tư thục, dân lập; thu hút đầu tư xây dựng các trường phổ thông quốc tế, chất lượng cao.

Đầu tư nâng cấp, xây dựng mới các phòng học, trang thiết bị dạy học, máy móc tại các trường đại học, trường cao đẳng và cơ sở giáo dục nghề nghiệp, đảm bảo số lượng và diện tích phòng học theo tiêu chuẩn gắn với nhu cầu sử dụng lao động của xã hội.

Phát triển các trường đạt tiêu chuẩn quốc tế gắn với các đô thị mới, có hệ thống hạ tầng đô thị đồng bộ và hiện đại; gắn phát triển trường đại học, dạy nghề với các trung tâm nghiên cứu, ứng dụng các ngành nghề hàng hải, đại dương học, kinh tế biển.

Xây dựng Trường Đại học Hàng hải Việt Nam là trường trọng điểm quốc gia, nghiên cứu, đào tạo phục vụ phát triển bền vững kinh tế biển; trường Đại học Hải Phòng thành Trường đại học ứng dụng đa ngành, có trình độ tiên tiến.

Ưu tiên đẩy mạnh đầu tư xây dựng, phát triển trường Đại học Y Dược Hải Phòng.

- *Phát triển thiết chế văn hóa, thể thao:*

Tiếp tục đầu tư tôn tạo, nâng cấp, bảo vệ, khai thác có hiệu quả các di tích lịch sử - văn hóa. Hoàn tất 100% các thiết chế, công trình văn hóa cấp thành phố được đầu tư xây mới và nâng cấp, cải tạo có trang bị cơ sở vật chất hiện đại; có 100% đơn vị hành chính cấp xã, 60% đơn vị hành chính cấp huyện có trung tâm văn hóa, thông tin và thể thao đạt chuẩn theo quy định. Đầu tư nâng cấp, trang bị cơ sở vật chất đồng bộ cho các đơn vị hoạt động nghệ thuật chuyên nghiệp. Xây dựng một số vườn hoa, công viên, khu vui chơi, giải trí trên địa bàn thành phố.

Xây dựng các công trình hạ tầng thể dục, thể thao ngày càng hiện đại phục

vụ nhu cầu luyện tập và thi đấu. Xây dựng khu liên hiệp thể dục thể thao cấp vùng ở khu vực Kiến Thụy - Đồ Sơn. Hoàn thành Khu Liên hợp thể dục thể thao ở Dương Kinh; mở rộng Khu huấn luyện đua thuyền ở Thủy Nguyên; Trung tâm huấn luyện thể thao biển và cứu hộ tại Vạn Ngang, Đồ Sơn. Xây dựng, nâng cấp các công trình thể dục thể thao cấp thành phố, quận, huyện đạt chuẩn.

- Phát triển hạ tầng thương mại:

Xây dựng và hiện đại hóa các trung tâm thương mại, trung tâm hội chợ, triển lãm gắn với du lịch mua sắm. Phát triển các trung tâm thương mại đa năng, phức hợp, tổng hợp mang tầm khu vực Đông Nam Á, các siêu thị đáp ứng nhu cầu mua sắm kết hợp vui chơi, giải trí.

Phát triển khu dịch vụ logistics tập trung chủ yếu tại địa bàn Hải An, An Lão, Cát Hải, Tiên Lãng, Kiến Thụy; hình thành không gian dịch vụ logistics mới tại huyện Kiến Thụy, Tiên Lãng gắn với cảng Nam Đồ Sơn, Khu kinh tế ven biển phía Nam Hải Phòng, tuyến đường cao tốc ven biển và Cảng Hàng không quốc tế tại huyện Tiên Lãng.

Phát triển hạ tầng dự trữ, cung ứng xăng dầu, khí đốt tại các khu vực có cảng biển nước sâu và thuận lợi về kết nối với hệ thống cung ứng. Ưu tiên đầu tư hệ thống kho dự trữ xăng dầu tại các khu vực: cảng Nam Đình Vũ, cảng Lạch Huyện, cảng Nam Đồ Sơn. Tiếp tục khai thác các kho xăng dầu hiện có; mở rộng, nâng công suất và đầu tư xây dựng mới 05 kho xăng dầu.

Tiếp tục khai thác các kho LPG, xây dựng kho LNG Miền Bắc, xây mới kho LNG để cung cấp cho các hộ công nghiệp, nghiên cứu xây dựng kho LNG tại khu vực cửa sông Văn Úc, huyện Tiên Lãng.

Mở rộng, xây dựng mới hệ thống đường ống dẫn khí LNG Hải Phòng - Thái Bình, hệ thống đường ống phân phối khí LNG thấp áp.

- Phát triển cơ sở xã hội nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công với cách mạng, người cao tuổi; cơ sở trợ giúp xã hội:

Tiếp tục duy trì cơ sở xã hội nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công với cách mạng tại quận Đồ Sơn.

Mở rộng, nâng cấp, tăng năng lực tiếp nhận của các cơ sở trợ giúp xã hội hiện có; có chính sách khuyến khích tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp tham gia đầu tư xây dựng, quản lý các cơ sở trợ giúp xã hội.

- Phát triển hạ tầng khoa học và công nghệ: Xây dựng khu công nghệ thông tin tập trung và Trung tâm ươm tạo công nghệ và đổi mới sáng tạo. Hình thành và xây dựng Công viên khoa học và đổi mới sáng tạo với chức năng chủ yếu là nghiên cứu, đào tạo, sản xuất thử nghiệm (pilot), ươm tạo và chuyển giao công nghệ, ươm

tạo khởi nghiệp sáng tạo; các trung tâm ươm tạo công nghệ, trung tâm đổi mới sáng tạo, trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo. Chú trọng đầu tư xây dựng hạ tầng thông tin khoa học công nghệ, đặc biệt là hệ thống cơ sở dữ liệu kết nối với hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về khoa học công nghệ.

II. Thành phố Hải Phòng thực hiện phát triển hài hòa giữa kinh tế và văn hóa

1. Những định hướng chủ yếu theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ XVI (nhiệm kỳ 2020-2025)

a) Về phát triển kinh tế:

- Hải Phòng nỗ lực phấn đấu hoàn thành sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa, trở thành thành phố công nghiệp theo hướng hiện đại; là trọng điểm phát triển kinh tế biển của cả nước; là trung tâm du lịch quốc tế.

- Đến năm 2025, tỷ trọng GRDP của Hải Phòng chiếm 6,4% GDP cả nước; GRDP bình quân đạt 11.800 USD/người; thu ngân sách nhà nước trên địa bàn đạt 145.000 tỷ đồng, trong đó thu nội địa đạt 65.000 tỷ đồng; kim ngạch xuất khẩu đạt 35 tỷ USD; sản lượng hàng hóa thông qua các cảng đạt 300 triệu tấn; khách du lịch đạt 20 triệu lượt; có 100% số xã cơ bản đạt tiêu chí xã nông thôn mới kiểu mẫu; tổng vốn đầu tư toàn xã hội giai đoạn 2021-2025 đạt 1.200 nghìn tỷ đồng.

b) Về phát triển văn hóa:

- Thành phố tiếp tục chăm lo phát triển văn hóa, thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội, nâng cao đời sống vật chất tinh thần của nhân dân; củng cố, giữ gìn và phát huy truyền thống “Trung dũng - Quyết thắng”, phẩm chất “Đoàn kết - nghĩa tình - Năng động - Sáng tạo” để xây dựng con người Hải Phòng phát triển toàn diện.

- Nỗ lực phấn đấu xây dựng Hải Phòng trở thành trung tâm giáo dục - đào tạo, y tế của vùng Duyên hải Bắc Bộ, trọng điểm phát triển khoa học - công nghệ biển của cả nước. Đề từ đó xây dựng và phát triển Hải Phòng đúng như tinh thần mà Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nêu vấn đề với thành phố qua các lần về thăm và làm việc là phát triển Hải Phòng hài hòa giữa kinh tế và văn hóa xã hội.

2. Một số kết quả cụ thể

a) Đối với nhiệm kỳ Đại hội XV Đảng bộ thành phố (2015-2020)

- Hải Phòng đạt được những thành tựu nổi bật, toàn diện, có tính đột phá, mở ra một thời kỳ phát triển mới. Thành phố có bước tăng trưởng kinh tế nhanh, bền vững, trở thành điểm sáng của cả nước, tạo nền tảng vững chắc cho giai đoạn tới; cơ cấu kinh tế chuyển dịch nhanh theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Các ngành kinh tế đều có bước phát triển. Công nghiệp thành phố có bước chuyển biến mạnh về chất, chuyển hướng sang công nghiệp chế biến, chế tạo, hiện đại,

công nghệ cao; thu hút các dự án công nghiệp quy mô lớn, đặc biệt là thu hút doanh nghiệp tư nhân lớn trong nước. Các ngành dịch vụ cảng biển, hàng hải, logistics, vận tải, xuất nhập khẩu phát triển nhanh, thương mại phát triển khá mạnh và toàn diện, từng bước khẳng định vị trí là trung tâm lớn của cả nước; dịch vụ hàng không, tài chính ngân hàng, bảo hiểm, các dịch vụ đô thị khác có bước phát triển quan trọng, ngành du lịch đang từng bước được đầu tư phát triển trở thành ngành kinh tế mũi nhọn. Sản xuất nông nghiệp được cơ cấu lại một bước quan trọng, gắn với xây dựng nông thôn mới theo hướng đổi mới, sáng tạo, hiệu quả, tạo chuyển biến mạnh về diện mạo nông thôn, thu hút đầu tư phát triển nông nghiệp công nghệ cao, công nghiệp chế biến nông sản.

- Sự nghiệp phát triển văn hóa, xã hội đạt kết quả tích cực, từng bước khẳng định là trung tâm của vùng Duyên hải Bắc Bộ. Thành phố triển khai thực hiện nhiều chính sách an sinh xã hội, chăm sóc người có công; xác định và thực hiện chủ trương an sinh xã hội đi trước một bước so với phát triển kinh tế. Từ đó đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân được nâng cao, thu hẹp khoảng cách nông thôn - thành thị.

Mọi chủ trương, chính sách, chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội phải vì sự phát triển chung của thành phố, bảo đảm thiết thực, hiệu quả đối với đời sống nhân dân. Trong triển khai, phải công khai, minh bạch trước nhân dân, đặc biệt chú trọng công tác dân vận, huy động cao nhất sự đồng thuận, vào cuộc, hưởng ứng của các tầng lớp nhân dân vì sự nghiệp chung của thành phố với phương châm “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát và dân thụ hưởng”.

Thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 09/6/2014 của Ban chấp hành Trung ương khóa XI về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước, Hải Phòng đã đạt được nhiều thành tựu về các mặt trong xây dựng con người hướng đến phát triển toàn diện; tạo dựng môi trường văn hóa lành mạnh; gắn kết văn hóa với chính trị và kinh tế; nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động văn hóa; phát triển công nghiệp văn hóa đi đôi với xây dựng, hoàn thiện thị trường văn hóa; chủ động hội nhập quốc tế và tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại. Nhất là Thành ủy và các cấp ủy đảng thuộc Đảng bộ thành phố có nhiều đổi mới phương thức lãnh đạo đối với lĩnh vực văn hóa; đồng thời các cấp chính quyền thành phố chú trọng nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về văn hóa, xây dựng đội ngũ nhân lực làm công tác văn hóa và tăng cường nguồn lực cho lĩnh vực văn hóa. Theo đó đời sống văn hóa, văn học nghệ thuật có những chuyển biến tích cực; công tác bảo tồn và phát huy giá trị các di sản văn hóa, di tích văn hóa, lịch sử được quan tâm chỉ đạo và đạt nhiều kết quả quan trọng.

b) Đối với nửa đầu nhiệm kỳ Đại hội XVI Đảng bộ thành phố (2020-2025)

- *Về tổng quát:* Thành phố đã thực hiện có hiệu quả và cơ bản bám sát các mục tiêu Nghị quyết Đại hội XVI Đảng bộ thành phố và Nghị quyết số 45-NQ/TW đã đề ra. Triển khai kịp thời, đồng bộ, hiệu quả công tác phòng, chống dịch COVID-19, tạo điều kiện thuận lợi để thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội thành phố. Kinh tế thành phố tiếp tục duy trì tăng trưởng ở mức cao so với cả nước. Môi trường đầu tư, kinh doanh được cải thiện mạnh mẽ, Hải Phòng trở thành một trong những địa phương có môi trường hấp dẫn nhất đối với các nhà đầu tư trong và ngoài nước. Kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội thành phố tiếp tục được đầu tư xây dựng theo hướng đồng bộ, hiện đại, nhất là hạ tầng giao thông, đô thị. Đô thị trung tâm được chỉnh trang, nâng cấp, không gian đô thị được mở rộng, hướng tới xây dựng, phát triển, hiện đại hóa đô thị mang đặc trưng riêng của thành phố Cảng biển; quan tâm đầu tư, xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu, bộ mặt nông thôn được thay đổi căn bản, hạ tầng kinh tế - xã hội nông thôn đồng bộ, hiện đại, gắn với quá trình đô thị hoá. Các lĩnh vực văn hóa, giáo dục, khoa học công nghệ, y tế tiếp tục được quan tâm; an sinh xã hội được bảo đảm. Cải cách hành chính có chuyển biến mạnh mẽ, công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế được triển khai hiệu quả. Chính trị, xã hội ổn định, quốc phòng an ninh, trật tự an toàn xã hội được giữ vững. Ổn định và nâng cao chất lượng đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân.

- Về từng lĩnh vực kinh tế, văn hóa xã hội cụ thể:

+ Khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi để kinh tế tư nhân phát triển nhanh, bền vững¹²; thực sự là động lực quan trọng của kinh tế thành phố¹³. Tăng cường kết nối, đẩy mạnh xúc tiến đầu tư, chủ động thu hút vốn FDI, với nhiều dự án quy mô lớn, nằm trong chuỗi sản phẩm toàn cầu do các tập đoàn kinh tế lớn, các công ty đa quốc gia trên thế giới đầu tư¹⁴. Tổng vốn đầu tư FDI từ đầu nhiệm kỳ đến hết tháng 6/2023 ước đạt trên 9,36 tỷ USD¹⁵; dẫn đầu cả nước về thu hút vốn FDI vào lĩnh vực sản xuất công nghiệp trong giai đoạn 2021 - 2022.

+Thực hiện đổi mới mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại nền kinh tế theo định hướng phát triển 03 trụ cột chủ yếu: công nghiệp công nghệ cao, cảng biển - logistics, du lịch - thương mại

Công nghiệp phát triển theo hướng hiện đại, nâng cao hàm lượng khoa học

¹²Số doanh nghiệp trên địa bàn tăng nhanh, tính đến hết tháng 6/2023 thành phố ước có 39.339 doanh nghiệp đang hoạt động.

¹³ Vốn đầu tư thực hiện khu vực ngoài nhà nước trong 2 năm 2021-2022 đạt 168,47 nghìn tỷ đồng, chiếm 51,43% tổng vốn đầu tư trên địa bàn.

¹⁴ Tập đoàn LG- Hàn Quốc (6 dự án) có tổng vốn đầu tư trên 7,24 tỷ USD. Tập đoàn Bridgestone- Nhật Bản có tổng vốn đầu tư 1,22 tỷ USD; Tập đoàn Regina Miracle- Hồng Kông có tổng vốn đầu tư 1 tỷ USD; Tập đoàn Pegatron- Đài Loan có vốn đầu tư 800 triệu USD.

¹⁵ Năm 2021 đạt 5,298 tỷ USD, dẫn đầu cả nước về thu hút FDI; năm 2022 đạt 2,083 tỷ USD; 6 tháng đầu năm 2023 ước đạt 1,98 tỷ USD

công nghệ trong sản phẩm. Tỷ trọng công nghiệp chế biến chế tạo trong GRDP, tỷ trọng giá trị sản phẩm công nghiệp công nghệ cao trong công nghiệp chế biến chế tạo vượt chỉ tiêu kế hoạch đề ra. Tập trung phát triển các khu, cụm công nghiệp đồng bộ về hạ tầng, theo hướng tập trung, kiểm soát ô nhiễm môi trường¹⁶; tiếp tục thu hút các dự án có công nghệ cao¹⁷.

Ban hành Nghị quyết số 02-NQ/TU, ngày 02/8/2021 của Ban Thường vụ Thành ủy về phát triển các hoạt động dịch vụ phục vụ hoạt động cảng biển, dịch vụ logistics đến năm 2025, 2030 và tầm nhìn đến năm 2045. Tăng cường triển khai các hoạt động hợp tác, tổ chức hội nghị, hội thảo về dịch vụ logistics¹⁸. Tập trung tháo gỡ khó khăn, đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án đầu tư xây dựng các bến cảng tại Cảng cửa ngõ quốc tế Hải Phòng¹⁹.

Ngay sau đại dịch Covid 19, thành phố đã chủ động, tích cực nghiên cứu đổi mới sản phẩm, triển khai nhiều hoạt động quảng bá du lịch²⁰, xây dựng Đề án Phát triển du lịch nông thôn gắn với xây dựng nông thôn mới tại Hải Phòng. Giai đoạn 2021 - 2022, đã thu hút thêm 06 dự án đầu tư hạ tầng du lịch với tổng vốn đầu tư 16.385,93 tỷ đồng, góp phần làm mới sản phẩm, đa dạng hóa dịch vụ, tạo sức hấp dẫn, đặc biệt tại phân khúc du lịch cao cấp. Kết cấu hạ tầng du lịch được quan tâm đầu tư ở cả quy mô và chất lượng²¹. Bằng hàng loạt các giải pháp trên, du lịch Hải Phòng đang phục hồi mạnh mẽ.

Đầu tư phát triển hạ tầng thương mại hiện đại²². Mô hình chợ công nghệ 4.0 - thanh toán không dùng tiền mặt được triển khai tại nhiều khu vực nội thành. Kim ngạch xuất nhập khẩu tăng trưởng khá²³, bám sát mục tiêu, kế hoạch đề ra.

+Đầu tư phát triển hạ tầng nông thôn gắn với thực hiện xây dựng nông thôn

¹⁶ Thành phố có thêm 02 Khu công nghiệp (KCN) được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quyết định chủ trương đầu tư: KCN và khu phi thuế quan Xuân Cầu (752 ha) và KCN Tiên Thanh (410,46 ha), nâng tổng số KCN trên địa bàn là 14 KCN (tổng diện tích 6.105,17 ha) đang hoạt động, thu hút đầu tư; thành lập thêm 06 Cụm công nghiệp (CCN), nâng tổng số CCN trên địa bàn là 13 CCN (tổng diện tích 519,61 ha).

¹⁷ Có những sản phẩm tham gia sâu vào chuỗi giá trị toàn cầu như: máy phát điện gió, dây dẫn điện, phụ tùng ô tô, điện tử, điện lạnh... Trong ngành công nghiệp ô tô, thành phố đã có dòng sản phẩm ô tô điện, xe bus điện thân thiện môi trường, lần đầu tiên xuất khẩu sang thị trường Mỹ và Bắc Châu Mỹ

¹⁸ Ký kết hợp tác với tỉnh Quảng Ninh về triển khai việc thúc đẩy hợp tác có hiệu quả hoạt động của chuỗi cung ứng dịch vụ logistics kết nối Hải Phòng - Quảng Ninh giai đoạn 2021 - 2025; thành lập Hiệp hội logistics Hải Phòng; tổ chức, phối hợp tổ chức Hội nghị “Liên kết phát triển dịch vụ logistics Hải Phòng”, Diễn đàn logistics Việt Nam 2022.

¹⁹ Các bến 3, 4, 5, 6; các bến 7, 8 đã được Thủ tướng Chính phủ đã chấp thuận chủ trương đầu tư, đồng thời chấp thuận nhà đầu tư Dự án.

²⁰ Triển khai ký kết và thực hiện hợp tác phát triển du lịch với nhiều tỉnh, thành phố: Hà Nội, Quảng Ninh, Ninh Bình, Thanh Hóa, Quảng Bình, Quảng Trị, Thừa Thiên Huế, Quảng Nam, Đà Nẵng...; chương trình hợp tác phát triển du lịch, hàng không giữa thành phố Hải Phòng và Tổng công ty Hàng không Việt Nam (Vietnam Airlines) giai đoạn 2021-2025; giữa Hải Phòng với tỉnh Viêng Chăn và Oudomxay (Lào).

²¹ Số cơ sở lưu trú hiện có tiêu chuẩn từ 4 - 5 sao là 16 cơ sở, gấp 1,14 lần so với năm 2020; trong đó, số khách sạn tiêu chuẩn 5 sao là 07 khách sạn, gấp 1,4 lần so với năm 2020. Hiện tại các cơ sở lưu trú tiêu chuẩn 5 sao vẫn đang tiếp tục gia tăng với 06 dự án đã được chấp thuận chủ trương đầu tư; 03 dự án đang triển khai thực hiện.

²² Có thêm 4 siêu thị mới, nâng tổng số siêu thị trên địa bàn là 28 siêu thị; khởi công Dự án Tổ hợp Trung tâm thương mại, vui chơi giải trí, khách sạn 5 sao và văn phòng cho thuê tại khu vực chợ Sắt, quận Hồng Bàng.

²³ Kim ngạch xuất khẩu năm 2023 ước đạt 31 tỷ USD, kim ngạch nhập khẩu năm 2023 ước đạt 34,2 tỷ USD.

mới kiểu mẫu, phù hợp với quá trình đô thị hóa:

Đến nay, 7/8 huyện đã được Thủ tướng Chính phủ quyết định công nhận đạt chuẩn nông thôn mới (*huyện Bạch Long Vĩ sẽ triển khai xây dựng huyện nông thôn mới trong thời gian tới*). Triển khai xây dựng xã nông thôn mới kiểu mẫu giai đoạn 2021 - 2025, đã có 45 xã đạt chuẩn xã nông thôn mới nâng cao, 22 xã đạt chuẩn xã nông thôn mới kiểu mẫu. Thực hiện đầu tư xây dựng hệ thống cơ sở hạ tầng nông thôn, trong đó tập trung đầu tư vào các công trình giao thông, trường học, văn hóa, y tế, môi trường²⁴. Đời sống của người dân khu vực nông thôn ngày càng được cải thiện, bộ mặt nông thôn có nhiều đổi mới²⁵.

Tập trung phát triển nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa tập trung, sử dụng công nghệ cao; hình thành khu sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tại các xã Tân Liên, Tam Đa, huyện Vĩnh Bảo; hiện có 03 vùng sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao²⁶ với diện tích 206 ha. Thu hút 12 doanh nghiệp đầu tư vào sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao với tổng quy mô diện tích gần 500 ha, vốn đầu tư trên 3.100 tỷ đồng. Đẩy mạnh chuyển giao, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất; các hình thức liên kết giữa doanh nghiệp và người sản xuất trong tiêu thụ sản phẩm ngày càng đa dạng và mang lại hiệu quả. Năm 2021 - 2022, thành phố có 136 sản phẩm được công nhận sản phẩm OCOP.

Hoàn thành, công bố mở và đưa vào sử dụng 03 cảng cá tại Trân Châu, Ngọc Hải và Tây Nam Bạch Long Vĩ. Đến nay, thành phố có 5 cảng cá và 11 khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá, đáp ứng yêu cầu neo đậu tránh trú bão cho hơn 4.000 tàu thuyền, công suất lớn nhất trên 1.000 CV; tổng lượng hàng hóa thông qua khoảng 100.000 tấn/năm.

+Xây dựng Hải Phòng trở thành trung tâm giáo dục và đào tạo, y tế của vùng Duyên hải Bắc bộ; trọng điểm phát triển khoa học và công nghệ biển của cả nước; thực hiện chuyển đổi số

Công tác giáo dục và đào tạo của thành phố phát triển khá toàn diện, quy mô giáo dục tiếp tục ổn định, vững chắc về cơ cấu, loại hình trường lớp; cơ sở vật chất, thiết bị dạy học từng bước được đầu tư, hoàn thiện. Hải Phòng là một trong những địa phương dẫn đầu cả nước về chất lượng học sinh giỏi trong nhiều năm²⁷;

²⁴ Từ năm 2021-2023, đã đầu tư xây dựng 1.547 công trình tại 84 xã nông thôn mới kiểu mẫu trên địa bàn 7 huyện.

²⁵Năm 2022, thu nhập bình quân đầu người khu vực nông thôn 63,38 triệu đồng/người/năm, tăng gần 7 triệu đồng/người/năm so với năm 2020.

²⁶ Vùng sản xuất hoa tại Đông Sơn, huyện Thủy Nguyên; vùng Đồng Minh, Vĩnh Quang, Hưng Nhân, Thanh Lương, huyện Vĩnh Bảo (sản xuất đậu tương rau xuất khẩu); Tú Sơn huyện Kiến Thụy (trồng rau).

²⁷ Năm học 2020 - 2021: đạt 95 giải học sinh giỏi quốc gia, đứng thứ 2 toàn quốc, Huy chương vàng hóa học quốc tế. Năm học 2021 - 2022: đạt 85 giải học sinh giỏi quốc gia. Năm học 2022 - 2023: đạt 76 giải học sinh giỏi quốc gia, 03 học sinh tham dự Olympic quốc tế.

chất lượng giáo dục đại trà được duy trì và nâng cao²⁸. Tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia tăng liên tục qua các năm²⁹. Phát triển giáo dục nghề nghiệp được quan tâm³⁰, hình thức, phương pháp đào tạo được đổi mới, đa dạng hóa; triển khai hiệu quả công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn, lao động phải chuyển đổi nghề nghiệp, lao động chính sách đặc thù khác.

+ Tiến hành sơ kết 5 năm thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TU, ngày 02/8/2018 của Ban Thường vụ Thành ủy và ban hành Kết luận số 226-KL/TU, ngày 30/12/2022 về xây dựng và phát triển thành phố Hải Phòng trở thành trung tâm y tế của vùng Duyên hải Bắc Bộ. Trong giai đoạn dịch bệnh COVID-19 bùng phát, cả hệ thống chính trị thành phố nhất là các lực lượng y tế đã đoàn kết, đồng lòng triển khai kịp thời, linh hoạt, hiệu quả các biện pháp phòng chống dịch đạt nhiều kết quả tích cực, bảo đảm tối đa sức khỏe và tính mạng của Nhân dân, được Trung ương ghi nhận, biểu dương, Nhân dân đồng tình ủng hộ. Đến nay, tình hình dịch bệnh đã được kiểm soát tốt, thành phố thực hiện thành công mục tiêu kép “Vừa phòng, chống dịch COVID-19, vừa phát triển kinh tế - xã hội”. Nâng cao chất lượng khám bệnh, chữa bệnh và phục hồi chức năng ở tất cả các tuyến, tập trung cho y tế cơ sở; đầu tư, xây dựng, cải tạo nâng cấp hạ tầng y tế, đẩy mạnh phát triển y tế ngoài công lập.

Đổi mới, sáng tạo, phát triển khoa học và công nghệ được quan tâm, chú trọng các lĩnh vực khoa học và công nghệ biển. Triển khai thực hiện kế hoạch hoạt động giai đoạn 2021-2025 của các chương trình khoa học và công nghệ (KH&CN) có mục tiêu, trọng điểm; tăng cường tiềm lực, phát triển thị trường KH&CN và hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; thúc đẩy hợp tác trong nước và quốc tế về KH&CN³¹.

+Phát triển văn hóa, thể thao, thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân.

Tiếp tục triển khai các hoạt động tuyên truyền, văn hóa, nghệ thuật, thể thao phục vụ nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế - xã hội của thành phố và phục vụ đời sống tinh thần của Nhân dân³². Trong giai đoạn 2020 - 2023, thành phố có 02

²⁸ Kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT: năm 2020 điểm bình quân của học sinh Hải Phòng đứng thứ 7; năm 2021 đứng thứ 11, năm học 2022 đứng thứ 5, môn Ngữ văn đứng đầu toàn quốc.

²⁹ Tính đến tháng 4/2023 toàn thành phố đã có 443/636 trường học được công nhận đạt chuẩn quốc gia (Mầm non 61,25%, Tiểu học 81,3%; THCS: 67%; THPT: 77,5%).

³⁰ Giai đoạn 2021 - 2022, tổng số tuyển sinh giáo dục nghề nghiệp mỗi năm đạt bình quân 52.500 người.

³¹ Ký kết Chương trình phối hợp giữa Bộ Khoa học và Công nghệ và UBND thành phố giai đoạn 2022 - 2025 và định hướng đến năm 2030; Thỏa thuận hợp tác/chương trình phối hợp hoạt động giữa Sở KH&CN với 03 cơ quan Trung ương và địa phương: Viện Kinh tế Việt Nam, Trường Đại học Hàng hải Việt Nam, Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Lào Cai.

³² Tổ chức Lễ hội Hoa Phượng Đỏ - Hải Phòng 2022, 2023 gắn với kỷ niệm Ngày Giải phóng Hải Phòng. Thực hiện thành công 30 chương trình, vở diễn sân khấu truyền hình. Đăng cai tổ chức nhiều sự kiện văn hóa, nghệ thuật quy mô lớn tại Hải Phòng, tiêu biểu như: Liên hoan kịch nói và Liên hoan Ca Múa Nhạc toàn quốc năm 2021; Hội nghị

di sản văn hoá được công nhận trong Danh mục di sản văn hoá phi vật thể quốc gia, 02 di tích lịch sử văn hoá được quyết định xếp hạng di tích quốc gia; cho chủ trương lập quy hoạch bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích quốc gia đặc biệt đền thờ Nguyễn Bình Khiêm tại xã Lý Học, huyện Vĩnh Bảo.

Triển khai Cuộc vận động “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại” giai đoạn 2021 - 2030³³. Thể thao thành tích cao được quan tâm đầu tư³⁴; từ năm 2021 đến nay, thành phố tổ chức đoàn tham gia 216 giải thể thao quốc gia, quốc tế, giành được 808 huy chương các loại và lập 10 kỷ lục quốc gia.

Các chính sách an sinh xã hội được đặc biệt quan tâm. Từ đầu nhiệm kỳ đến nay, thành phố đã chi 954,98 tỷ đồng từ nguồn ngân sách để thăm, tặng quà cho 472.475 lượt người có công với cách mạng. Cơ bản hoàn thành việc đề nghị công nhận danh hiệu vinh dự Nhà nước Bà mẹ Việt Nam anh hùng, người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, người hoạt động kháng chiến bị địch bắt, tù đày và đề nghị công nhận liệt sĩ. Tiếp tục hỗ trợ xây mới, sửa chữa nhà ở đối với hộ gia đình người có công với cách mạng.

Tỷ lệ hộ nghèo (theo chuẩn nghèo quốc gia giai đoạn 2022 - 2025) ước năm 2023 là 0,38%. Nhân dịp Tết Nguyên đán hằng năm, đã thăm, tặng quà cho người nghèo và đối tượng bảo trợ xã hội với tổng kinh phí là 153,14 tỷ đồng. Ban hành các cơ chế, chính sách đặc thù hỗ trợ người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo; hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế, hỗ trợ thêm mức đóng bảo hiểm xã hội...

Từ đầu nhiệm kỳ đến nay, đã giải quyết việc làm cho 144.051 lượt lao động, tổ chức 127 phiên giao dịch việc làm với sự tham gia của 2.636 lượt doanh nghiệp. Xây dựng và triển khai Đề án phát triển quan hệ lao động trong các doanh nghiệp trên địa bàn thành phố giai đoạn 2021 - 2025.

Thực hiện tốt công tác bảo vệ, chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi; bảo vệ chăm sóc trẻ em, tạo môi trường sống an toàn, thân thiện, lành mạnh để trẻ em phát triển³⁵.

3. Nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế, văn hóa thành phố Hải Phòng đến năm 2025 và những năm tiếp theo

triển khai Bộ Tiêu chí Văn hóa kinh doanh Việt Nam năm 2022; phối hợp với Đài Truyền hình Việt Nam đăng cai tổ chức Liên hoan Tiếng hát truyền hình - Giải Sao Mai 2022,...

³³Thể dục thể thao quần chúng tiếp tục phát triển sâu rộng, duy trì và tăng tỷ lệ người tập thể thao thường xuyên từ 35,5% năm 2021 lên 37,1% vào năm 2022; tổ chức thành công Đại hội Thể dục Thể thao Hải Phòng lần thứ IX.

³⁴Đăng cai tổ chức thành công Môn đua thuyền Rowing và Canoeing/Kayak trong Chương trình SEA Games 31; nhiều giải thể thao quốc gia do Tổng Cục Thể dục Thể thao ủy quyền đăng cai như Vô địch quốc gia môn Đua thuyền, Vật, Kurash, Vô địch các câu lạc bộ Pencak silat, Giải Vô địch Wushu các đội mạnh và Giải vô địch các Câu lạc bộ khiêu vũ thể thao,...

³⁵Tỷ lệ xã, phường, thị trấn của thành phố đạt chuẩn xã, phường phù hợp với trẻ em đạt 81,1%; tỷ lệ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt trên tổng số trẻ em giảm còn khoảng 1% (thuộc nhóm các tỉnh, thành phố thấp nhất cả nước); 100% trẻ em có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt được phát hiện, quản lý, theo dõi trợ giúp để loại bỏ nguy cơ.

a) Đối với phát triển kinh tế:

- Tập trung chỉ đạo thực hiện, cụ thể hoá các cơ chế đặc thù cho thành phố đã được nêu tại Nghị quyết số 35/2021/QH15 của Quốc hội. Thực hiện tốt Quy hoạch thành phố Hải Phòng thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định 1615 TTg ngày 02/12/2023. Tập trung thực hiện Quyết định số 323/QĐ-TTg, ngày 30/3/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch chung thành phố Hải Phòng đến năm 2040, tầm nhìn đến năm 2050.

- Xây dựng các Đề án tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội thành phố trong giai đoạn tiếp theo:

+ Đề án Thành lập Khu kinh tế ven biển phía Nam thành phố Hải Phòng trên cơ sở kết nối đường cao tốc ven biển, cảng Nam Đồ Sơn và sân bay Tiên Lãng theo quy hoạch nhằm mở rộng không gian phát triển kinh tế thành phố;

+ Đề án xây dựng và phát triển thành phố Hải Phòng trở thành Trung tâm logistics quốc tế hiện đại, gắn với cảng biển quốc tế kết nối với các tuyến hành lang, vành đai kinh tế;

+ Đề án xây dựng Hải Phòng trở thành Trung tâm quốc tế đào tạo, nghiên cứu, ứng dụng khoa học - công nghệ về biển.

- Tập trung cao cho công tác thu ngân sách, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, huy động nguồn lực phát triển. Tăng cường khai thác các nguồn thu, tạo lập nguồn thu mới, nhất là nguồn thu lớn có tính bền vững gắn với rà soát, quản lý hiệu quả các nguồn thu, tăng cường các giải pháp chống thất thu ngân sách.

b) Đối với lĩnh vực văn hóa xã hội:

- Quan tâm đầu tư cho các lĩnh vực văn hóa - xã hội, con người, nâng cao dân trí, đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân; thúc đẩy tăng trưởng dân số cả về tự nhiên và cơ học. Quan tâm bảo tồn, phát huy giá trị của các di sản văn hóa, lịch sử của Hải Phòng. Tiếp tục củng cố, phát triển hệ thống y tế cơ sở, nâng cấp tổng thể bệnh viện tuyến quận, huyện, đưa khám chữa bệnh bảo hiểm y tế ban đầu về trạm y tế xã, phường, thị trấn; xây dựng Đề án nâng cao năng lực hệ thống y tế công lập thành phố Hải Phòng giai đoạn 2024-2028, góp phần tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân và xây dựng, phát triển thành phố Hải Phòng trở thành Trung tâm y tế của vùng Duyên hải Bắc Bộ. Thực hiện tốt chủ trương đầu tư cho an sinh xã hội phải đi trước so với sự phát triển kinh tế. Nghiên cứu xây dựng Đề án về đào tạo nghề trên địa bàn thành phố đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa thành phố. Có giải pháp đột phá về phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao trong các doanh nghiệp và hệ thống chính trị của thành phố về kiến thức, kỹ năng, kỷ luật. Đẩy nhanh tốc độ xây dựng trường chuẩn trên địa bàn

thành phố.

- Tập trung thực hiện tốt các đề án, quy định trực tiếp cho phát huy giá trị văn hóa Hải Phòng đã được ban hành:

+ Đề án sân khấu truyền hình Hải Phòng theo Quyết định 855/QĐ-UBND ngày 25/3/2020 của Ủy ban nhân dân thành phố;

+ Quy chế quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích lịch sử, văn hóa và danh lam thắng cảnh trên địa bàn thành phố Hải Phòng theo Quyết định 21/2020/QĐ-UBND ngày 27/8/2020 của Ủy ban nhân dân thành phố;

+ Kế hoạch 123/KH-UBND ngày 19/5/2022 về số hóa di sản văn hóa trên địa bàn thành phố Hải Phòng giai đoạn 2022-2030 của Ủy ban nhân dân thành phố;

+ Công trợ kinh phí tu bổ, tôn tạo di tích quốc gia trên địa bàn thành phố giai đoạn 2023-2027 theo Nghị quyết 82/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của Hội đồng nhân dân thành phố;

+ Đề án phát triển du lịch nông thôn gắn với xây dựng nông thôn mới tại Hải Phòng theo Quyết định 1246/QĐ-UBND ngày 11/5/2023 của Ủy ban nhân dân thành phố.

Phần thứ ba

QUẬN HẢI AN THỰC HIỆN PHÁT TRIỂN HÀI HÒA GIỮA KINH TẾ VÀ VĂN HÓA

1. Một số văn bản cơ bản của Quận uỷ Hải An chỉ đạo, định hướng về phát triển kinh tế, văn hóa của quận nhiệm kỳ 2020-2025

(1) Nghị quyết số 08-NQ/QU, ngày 31/7/2020 nghị quyết Đại hội Đảng bộ quận Hải An lần thứ IV nhiệm kỳ 2020-2025.

(2) Kết luận số 450-KL/QU, ngày 27/6/2023 của Ban Chấp hành Đảng bộ quận về kết quả sơ kết giữa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội IV Đảng bộ quận, Nghị quyết XVI Đảng bộ thành phố, Nghị quyết XIII của Đảng nhiệm kỳ 2020-2025.

(3) Kế hoạch số 139-KH/QU, ngày 20/3/2023 của Ban Thường vụ Quận uỷ về tuyên truyền và triển khai các hoạt động kỷ niệm 80 năm ra đời “Đề cương về Văn hoá Việt Nam (1943-2023).

2 Những định hướng chủ yếu theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ quận lần

thứ IV(nhiệm kỳ 2020-2025)

a) Về phát triển kinh tế:

- Hải An phát huy cao độ các nguồn lực và khai thác lợi thế là đầu mối giao thông đường bộ, cảng biển, cảng hàng không; xây dựng quận Hải An có công nghiệp phát triển hiện đại, thông minh, bền vững; là trung tâm dịch vụ cảng biển, trung tâm dịch vụ logistics của thành phố và cả nước; có hạ tầng kỹ thuật, nhất là hạ tầng giao thông phát triển đồng bộ, kết nối với các địa phương và cả vùng kinh tế; phân đấu hoàn thành sự nghiệp công nghiệp hóa-hiện đại hóa.

- Đẩy nhanh phát triển, mở rộng đô thị hướng biển theo quy hoạch chung thành phố Hải Phòng đến năm 2030, tầm nhìn đến 2050, trọng tâm phát triển hệ thống giao thông nội bộ kết nối với giao thông huyết mạch của thành phố, tạo tiền đề khai thác tiềm lực đất đai, phát triển kinh tế-xã hội, hướng đến xây dựng “đô thị sân bay”. Tăng cường công tác quản lý đất đai, quản lý trật tự xây dựng, quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, chủ động ứng phó biến đổi khí hậu, nước biển dâng bảo đảm sự phát triển bền vững.

- Đến năm 2025, Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn đạt 2.480,8 tỷ đồng, tốc độ tăng trưởng bình quân đạt 17,11%/năm. Tổng vốn đầu tư phát triển trên địa bàn cả giai đoạn 2020-2025 đạt 155.174 tỷ đồng, tốc độ tăng trưởng bình quân đạt 18,7%/năm; trong đó: quận quản lý đạt 24.412 tỷ đồng, tốc độ tăng trưởng bình quân 20,1%/năm.

b) Về phát triển văn hóa – xã hội:

- Phát triển toàn diện các lĩnh vực văn hóa-xã hội; thực hiện hiệu quả và thực chất về nếp sống văn minh; các chủ trương phát triển kinh tế phải gắn liền với mục tiêu bảo đảm an sinh xã hội, thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội; các chế độ phúc lợi xã hội ngày càng tốt hơn và phủ kín các đối tượng xã hội, không để cho người nào “ở lại phía sau”; không ngừng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần, củng cố niềm tin và phát huy đầy đủ vai trò làm chủ của nhân dân.

- Các chỉ tiêu cụ thể: Giới thiệu việc làm cho 3.400 lượt lao động/năm; tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt trên 88%; tỷ lệ lao động có chứng chỉ đào tạo nghề 45%; tỷ lệ lao động thất nghiệp dưới 2,5%. Tỷ lệ trường học đạt chuẩn quốc gia đạt 72,7%. Trình độ đào tạo chuẩn của giáo viên các cấp học đạt 100% (theo Luật Giáo dục mới có hiệu lực từ 01/7/2020). Đạt phổ cập giáo dục Mầm non cho trẻ 5 tuổi; phổ cập giáo dục Tiểu học, phổ cập giáo dục Trung học cơ sở đạt mức độ 3; duy trì tiêu chuẩn hiệu quả phổ cập Trung học và nghề đạt 96%. Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt từ 95% trở lên. Tỷ lệ gia đình văn hóa hàng năm từ 93%-95%. Có 16 bác sỹ/1 vạn dân; 14,7 giường bệnh/1 vạn dân (không kể giường bệnh của trạm y tế). Giữ vững tỷ lệ hộ nghèo đạt 0%

3. Một số kết quả cụ thể

a) Đối với nhiệm kỳ Đại hội III Đảng bộ quận (2015-2020)

- Hải An đạt được những thành tựu nổi bật, toàn diện, có tính đột phá, tiếp tục khẳng định vị thế, vai trò quan trọng của quận Hải An đối với sự phát triển chung của thành phố. Kinh tế của quận tiếp tục phát triển mạnh mẽ; Quy mô kinh tế gấp 3,2 lần so với đầu nhiệm kỳ, duy trì tốc độ tăng trưởng 27,01%/năm, cao hơn mức tăng bình quân của thành phố 1,5 lần và ổn định trong cả nhiệm kỳ. Chỉ tiêu thu ngân sách vượt trên 2.000 tỷ đồng so với kế hoạch cả nhiệm kỳ, duy trì tốc độ tăng bình quân 28,43%/năm về chỉ tiêu thu ngân sách nhà nước trên địa bàn. Mạnh dạn cùng các ngành thành phố khai thác nguồn thu mới, tạo đột phá trong công tác thu ngân sách quận và đóng góp gần 9% thu nội địa của thành phố trong cả nhiệm kỳ. Thu hút, huy động thêm nhiều nguồn đầu tư của các cấp, ngành, nhiều nhà đầu tư lớn vào đầu tư trên địa bàn, hình thành và phát triển mạnh các dịch vụ hậu cần sau cảng, dịch vụ logistics, vận tải đường bộ, đường hàng không, đường biển, khu công nghiệp ... Kết cấu hạ tầng kinh tế-xã hội, nhất là hạ tầng giao thông được đầu tư mạnh mẽ, từng bước đáp ứng với sự phát triển nhanh của hệ thống cảng biển, cảng hàng không và các doanh nghiệp. Chủ trương hỗ trợ xi măng, điện chiếu sáng, cây xanh, hỗ trợ xây dựng, cải tạo nhà cho các gia đình chính sách của thành phố được nhân dân phấn khởi đón nhận, hưởng ứng tích cực, tạo ra những chuyển biến vượt bậc về diện mạo đô thị, cải thiện rõ nét đời sống dân sinh so với nhiều năm trước đây.

- Sự nghiệp phát triển văn hóa, xã hội đạt kết quả tích cực, chất lượng các lĩnh vực văn hoá-xã hội được đổi mới, nâng cao trong đó chất lượng giáo dục phổ thông khẳng định vững chắc trong топ dẫn đầu thành phố. Công tác bảo đảm an sinh xã hội được cả hệ thống chính trị và nhân dân chăm lo thực hiện, cải thiện đáng kể đời sống của nhân dân việc thực hiện nếp sống văn minh đô thị tiếp tục được các tầng lớp nhân dân đồng tình ủng hộ và thực hiện tốt. 100% các cơ quan, đơn vị thực hiện các tiêu chí nếp sống văn minh công sở. Việc xây dựng nếp sống văn minh trong mỗi gia đình, địa bàn dân cư đều gắn với việc thực hiện phong trào xây dựng gia đình văn hóa, tổ dân phố văn hóa. Tỷ lệ gia đình văn hóa tăng 1,5%, tổ dân phố văn hóa tăng 3% so với năm 2015. Đại bộ phận nhân dân đã có chuyển biến tích cực về ý thức chấp hành pháp luật, thực hiện nghĩa vụ công dân, có trách nhiệm với cộng đồng, tích cực bảo vệ môi trường và xây dựng quận theo tiêu chí Sáng - Xanh - Sạch - Đẹp.

Mọi chủ trương, chính sách, chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội phải vì sự phát triển chung của quận, bảo đảm thiết thực, hiệu quả đối với đời sống nhân dân. Trong triển khai, phải công khai, minh bạch trước nhân dân, đặc biệt chú trọng công tác dân vận, huy động cao nhất sự đồng thuận, vào cuộc, hưởng ứng

của các tầng lớp nhân dân vì sự nghiệp chung của quận với phương châm “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát và dân thụ hưởng”.

Thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 09/6/2014 của Ban chấp hành Trung ương khóa XI về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước, Hải An đã đạt được nhiều kết quả về các mặt trong xây dựng con người hướng đến phát triển toàn diện; tạo dựng môi trường văn hóa lành mạnh; gắn kết văn hóa với chính trị và kinh tế; nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động văn hóa; phát triển công nghiệp văn hóa đi đôi với xây dựng, hoàn thiện thị trường văn hóa; chủ động hội nhập quốc tế và tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại. Đặc biệt, các cấp ủy Đảng, chính quyền, các ban, ngành, đoàn thể chính trị - xã hội quận nghiêm túc quán triệt, triển khai, đổi mới công tác lãnh đạo, chỉ đạo, cụ thể hoá thành các chương trình kế hoạch cụ thể, gắn với phát triển kinh tế và Nghị quyết, Chỉ thị về xây dựng và thực hiện nếp sống văn minh đô thị, trật tự đường hè...; công tác tuyên truyền được tăng cường bằng nhiều hình thức đa dạng, nội dung phong phú góp phần nâng cao nhận thức của các tầng lớp nhân dân về vị trí, vai trò của sự nghiệp xây dựng, phát triển văn hóa, con người Việt Nam; công tác huy động xã hội hóa các nguồn lực đầu tư, xây dựng các thiết chế văn hóa được nhân dân tích cực ủng hộ, đóng góp; công tác quản lý nhà nước về hoạt động văn hóa, kinh doanh dịch vụ văn hóa được tăng cường đã hạn chế các tệ nạn xã hội trên địa bàn quận; việc đẩy mạnh và nâng cao chất lượng phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa", thực hiện các tiêu chí nếp sống văn minh đô thị đã huy động được đông đảo các tầng lớp nhân dân trên địa bàn quận tích cực thực hiện góp phần xây dựng đời sống văn hóa tinh thần của nhân dân ngày một phát triển lành mạnh, an toàn và làm thay đổi bộ mặt đời sống kinh tế, văn hóa xã hội của quận theo hướng văn minh, hiện đại.

b) Đối với nửa đầu nhiệm kỳ Đại hội IV Đảng bộ quận (2020-2025)

- Về tổng quát: Quận đã thực hiện có hiệu quả và cơ bản các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ đạt tiến độ đề ra; có 23/28 chỉ tiêu thành phần trong 5 nhóm chỉ tiêu đạt tiến độ, trong đó có 05 chỉ tiêu vượt³⁶. Phương thức lãnh đạo của Đảng, điều hành của chính quyền ngày càng hiệu lực, hiệu quả, có nhiều đổi mới, sáng tạo, nhất là trong công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19 và các nhiệm vụ đột xuất, phát sinh thành phố giao. Kinh tế duy trì tốc độ tăng trưởng cao so với bình quân chung của thành phố. Cơ cấu kinh tế tiếp tục chuyển dịch theo hướng công nghiệp - dịch vụ. Thu ngân sách vượt chỉ tiêu thu đến năm 2025 1,8 lần, tốc độ tăng trưởng bình quân đạt 65,1 %, vượt 48% so với chỉ tiêu Nghị quyết; đảm bảo cân đối thu, chi ngân sách quận và tiếp tục đóng góp vào ngân sách thành phố. Hạ tầng giao thông, chỉnh trang đô thị được

³⁶ Chỉ tiêu vượt: Thu ngân sách, số người có việc làm mới trong năm, thành lập tổ chức đảng, kết nạp đảng viên, tỷ lệ tổ chức đảng hoàn thành tốt trở lên

đầu tư mạnh mẽ, công viên cây xanh tại các phường được quy hoạch và đầu tư xây dựng tạo điểm nhấn trong nhiệm kỳ; quản lý và sử dụng hiệu quả nguồn tài nguyên đất phục vụ phát triển kinh tế - xã hội; tập trung giải quyết tốt những vụ việc phức tạp, kéo dài nhiều năm và một số tồn tại về đất đai, trật tự xây dựng từng bước được giải quyết, số trường hợp vi phạm giảm dần qua các năm. Công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các cơ sở tôn giáo được đẩy mạnh góp phần ổn định tình hình hoạt động các cơ sở tôn giáo. Lĩnh vực văn hóa - xã hội có nhiều đổi mới, chất lượng giáo dục tiếp tục giữ vững tốp đầu thành phố, an sinh xã hội được quan tâm, ngày càng thiết thực, hiệu quả; thực hiện tốt công tác chăm lo các gia đình chính sách, người có công, hộ cận nghèo, người có hoàn cảnh khó khăn; giữ vững tỷ lệ hộ nghèo 0%; sáng tạo, linh hoạt trong công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19, đảm bảo mục tiêu kép vừa chống dịch, vừa phát triển kinh tế.

- Về từng lĩnh vực kinh tế, văn hóa xã hội cụ thể:

+ Thu ngân sách đạt, vượt tiến độ thực hiện chỉ tiêu đề ra, ước đạt 61,98% so với tổng thu giai đoạn 2021 - 2025, thu tiền sử dụng đất ước đạt 114,86% so với tổng thu giai đoạn 2021 - 2025, tiếp tục tự chủ về ngân sách.

+ Đẩy mạnh công tác huy động các nguồn lực để đầu tư phát triển quận; sử dụng hiệu quả vốn đầu tư, tập trung vào công trình trọng điểm về giao thông đô thị, các công trình trường học, các thiết chế văn hóa, đặc biệt đã xác định lộ trình xây dựng các công viên cây xanh trên địa bàn các phường, tạo điểm nhấn về chính trang, phát triển đô thị trong nhiệm kỳ.

+ Làm tốt công tác thông tin, tuyên truyền, xây dựng phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao. Duy trì triển khai hiệu quả phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”. Tỷ lệ tổ dân phố văn hóa đạt 95,29%, gia đình văn hóa đạt 96,33%; tỷ lệ người dân thường xuyên tham gia luyện tập thể thao đạt 37%; 5/8 phường có khu luyện tập và thi đấu thể thao đạt 62,5%; 50/85 tổ dân phố có nhà văn hóa, điểm sinh hoạt văn hóa, thể thao; có 5/8 phường có nhà văn hóa đạt chuẩn theo Quyết định 271/2005 của Thủ tướng Chính Phủ. Công tác đầu tư tôn tạo các di tích lịch sử được quan tâm, có 06 di tích được Thành phố đầu tư³⁷; huy động nguồn lực cải tạo, nâng cấp di tích lịch sử Từ Lương Xâm, năm 2022, Lễ hội Từ Lương Xâm được công nhận là di sản văn hóa phi vật thể cấp Quốc gia; có 03 di tích được công nhận di tích cấp thành phố³⁸.

³⁷ Gồm: miếu - chùa Trung Hành, phường Đằng Lâm; đình Lũng Bắc, đình Hạ Lũng, phường Đằng Hải; đền Phú Xá, phường Đông Hải 1; miếu Xâm Bò, đình Lương Xâm, phường Nam Hải được đầu tư theo Nghị quyết số 82/NQ- HĐND ngày 09/12/2022 về công trợ kinh phí tu bổ, tôn tạo di tích quốc gia trên địa bàn thành phố, giai đoạn 2023- 2027

³⁸ Di tích lịch sử Đình Trung Hành, Đình Thờ Trung phường Đằng Lâm, Bót cây Sanh Đòng Xá phường Trảng Cát được công

+ Xây dựng và triển khai kế hoạch phát triển giáo dục giai đoạn 2022-2025. Quy mô giáo dục tiếp tục được mở rộng, tăng 03 trường và tăng 4.842 học sinh so với đầu nhiệm kỳ³⁹. Quan tâm đầu tư cơ sở vật chất, cải tạo, nâng cấp, xây mới các công trình trường học, đã hoàn thành 28 công trình, dự án. Duy trì chất lượng giáo dục, giữ vững vị trí tốp đầu thành phố, 03 năm liên tiếp đứng thứ nhất thành phố về kết quả thi vào lớp 10 công lập; trình độ giáo viên đạt chuẩn tăng từ 89,04% năm 2020 lên 97,04% năm 2022, trình độ giáo viên trên chuẩn đạt 24,7%.

+ Thực hiện tốt chương trình y tế quốc gia, vệ sinh an toàn thực phẩm, phòng, chống dịch bệnh, nhất là phòng, chống dịch bệnh Covid-19, đã huy động lực lượng toàn dân tham gia đóng góp sức người, sức của làm công tác bảo vệ và chăm sóc Nhân dân. Mạng lưới y tế ngày càng phát triển phục vụ ngày càng tốt hơn nhu cầu khám chữa bệnh cho nhân dân. số cơ sở hành nghề y dược tư nhân tăng qua các năm⁴⁰; đến nay có 8/8 trạm y tế phường có bác sỹ hoạt động thường xuyên tại trạm; có 8,88 bác sĩ/01 vạn dân⁴¹. Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế tăng qua các năm, ước hết tháng 6/2023 đạt 93%⁴². Tỷ lệ người sinh con thứ ba giảm từ 1,3% năm (2020) còn 1,19% (năm 2022); tỷ lệ phát triển dân số tự nhiên duy trì ổn định ở mức dưới 0,81%.

+ An sinh xã hội được đẩy mạnh, công tác chăm lo các gia đình chính sách, người có công, hộ cận nghèo, người có hoàn cảnh khó khăn ngày càng được quan tâm. Là quận đầu tiên xây dựng và triển khai Đề án xóa nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025 và hỗ trợ 50% kinh phí ngoài 50% của Chính phủ và Thành phố cho 100% hộ cận nghèo mua bảo hiểm xã hội tự nguyện. Làm tốt công tác huy động nguồn lực phục vụ an sinh xã hội, xóa nghèo, số tiền xã hội hóa thăm tặng quà tết hàng năm tăng cao, đến nay quỹ xóa nghèo đạt trên 03 tỷ đồng; duy trì tỷ lệ hộ nghèo 0%; triển khai xây, sửa 21 nhà cho các hộ với số tiền xã hội hóa trên 4 tỷ đồng; có 230 hộ gia đình chính sách người có công khó khăn về nhà ở được thành phố hỗ trợ theo Nghị quyết 32 của HĐND thành phố. Công tác hỗ trợ người dân bị ảnh hưởng do dịch bệnh Covid-19 được triển khai kịp thời, đúng quy định⁴³. Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt chỉ tiêu nghị quyết đề ra⁴⁴, đã tạo việc làm mới cho 11.889 lượt lao động⁴⁵; tỷ lệ

nhận là di tích lịch sử văn hóa cấp thành phố.

³⁹ Tăng 03 trường: Búp sen xanh và trường liên cấp Hai Bà Trưng. Năm 2020 tăng 1.523 học sinh, năm 2021 tăng 1.721 học sinh, 2022 tăng 1.598 học sinh

⁴⁰ Năm 2020 có 174 cơ sở, năm 2022 có 191 cơ sở.

⁴¹ Năm 2020 có 3/8 trạm y tế phường có bác sỹ hoạt động thường xuyên tại trạm; có 8,88 bác sĩ/01 vạn dân.

⁴² Năm 2020 là 90,2%, đến năm 2022 đạt 92,6%, tăng 2,6 %, ước đến tháng 6/2023 đạt 93%, tăng 0,8%.

⁴³ Đã hỗ trợ 4.604 người lao động, với tổng số tiền trên 8 tỷ đồng theo Nghị Quyết 68 của Chính Phủ; hỗ trợ thuê nhà theo Quyết định 08 của Chính phủ cho 2.677 lao động với tổng số tiền 4,015 tỷ đồng

⁴⁴ Năm 2020 đạt 85,5%, năm 2021 đạt 86%, năm 2022 đạt 86,5%.

⁴⁵ Năm 2020: có 2.863 lao động, năm 2021: có 3.400 lao động, 2022: 3.626 lao động; ước 6 tháng đầu năm: 2000 lao động.

người dân tham gia bảo hiểm y tế đạt 93%.

4. Nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế, văn hóa quận Hải An đến năm 2025

(1). Tập trung huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực, tạo sự phát triển bứt phá, mạnh mẽ, toàn diện, đưa Hải An trở thành động lực phát triển về công nghiệp và dịch vụ của thành phố. Ưu tiên phát triển công nghiệp hiện đại, thông minh, bền vững; đẩy mạnh phát triển dịch vụ, trọng tâm là dịch vụ logistics, đường bộ, cảng biển, cảng hàng không và dịch vụ đô thị.

Khai thác, phát huy lợi thế về vị trí địa lý, tiếp tục thu hút đầu tư trong và ngoài nước, phát triển mạnh mẽ sản xuất công nghiệp và phát triển kinh tế dịch vụ, nâng cao chất lượng tăng trưởng và đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng công nghiệp-dịch vụ.

(2). Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy và cả hệ thống chính trị trong thực hiện nhiệm vụ thu ngân sách gắn với khai thác có hiệu quả các nguồn lực cho đầu tư phát triển.

Tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, làm tốt công tác giải phóng mặt bằng, đảm bảo an ninh trật tự, tạo điều kiện thuận lợi nhất để thu hút vốn đầu tư từ các doanh nghiệp trong nước và nguồn vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài. Chú trọng khai thác nguồn vốn từ ngân sách nhà nước, từ các chương trình mục tiêu quốc gia, vốn trong dân, nguồn vốn xã hội hóa cho đầu tư phát triển. Tăng cường quản lý và mở rộng tín dụng, tạo mọi điều kiện về thủ tục hành chính để các tổ chức, cá nhân vay vốn phát triển sản xuất, kinh doanh.

Triển khai đồng bộ, quyết liệt, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp tăng thu, chống thất thu ngân sách. Quản lý chặt chẽ, có hiệu quả các nguồn thu trọng điểm, có tính ổn định; tăng cường khai thác có hiệu quả các nguồn thu từ đất và các nguồn thu khác. Chủ động nghiên cứu, đề xuất thành phố cho thực hiện các nguồn thu mới trên địa bàn theo quy định.

Tăng cường quản lý, thực hiện nghiêm kế hoạch chi ngân sách trên cơ sở thực hành tiết kiệm. Phân bổ nguồn lực đầu tư công theo hướng thiết thực, hiệu quả, có trọng tâm, khắc phục tình trạng đầu tư phân tán, dàn trải.

(3). Phát triển kết cấu hạ tầng, nhất là hạ tầng giao thông đường bộ, đường biển, đường hàng không đồng bộ, hiện đại, là đầu mối giao thông của thành phố Hải Phòng với các địa phương trong nước và quốc tế; xây dựng quận văn minh, hiện đại theo quy hoạch phát triển chung của thành phố

Chủ động tích cực, phối hợp thực hiện các dự án, công trình trọng điểm trên địa bàn: xây dựng nhà ga số 2 Cảng hàng không quốc tế Cát Bi, đường và cầu Tân

Vũ-Lạch Huyện 2, tuyến đường vành đai 2, 3... tạo tiền đề thúc đẩy phát triển các khu công nghiệp và dịch vụ logistics.

Chủ động khai thác, huy động các nguồn vốn phát triển hạ tầng giao thông nội đô kết nối với các tuyến đường vành đai trên địa bàn, tạo liên kết để phát triển các khu dân sinh, khu thương mại trên địa bàn; cải tạo một số nút giao thông trọng điểm, khắc phục tình trạng ùn tắc giao thông.

Xây dựng hệ thống giao thông kết nối liên thông, thuận lợi và hệ thống dịch vụ, đô thị phát triển. Tập trung huy động nguồn lực đầu tư, hoàn thành các dự án hạ tầng tái định cư, các khu đầu giá quyền sử dụng đất và hạ tầng khu đô thị Ngã 5-Sân bay Cát Bi. Triển khai thực hiện các dự án, công trình phát triển đô thị tại phường Nam Hải, Trảng Cát theo quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500. Huy động xã hội hóa, đầu tư, tôn tạo các khu di tích lịch sử trên địa bàn, trong đó tập trung đầu tư mở rộng khuôn viên Từ Lương Xâm theo quy hoạch.

Quản lý chặt chẽ quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000. Phân đầu lập quy hoạch chi tiết 1/500 cho các phường trên địa bàn quận; xây dựng quy hoạch hạ tầng văn hóa-xã hội (trường học, nhà văn hóa, công viên cây xanh...). Tăng cường quản lý quy hoạch hạ tầng đô thị, cấp thoát nước, chiếu sáng, cây xanh, giao thông nội đô, các quy hoạch chuyên ngành...

Tập trung chỉnh trang đô thị, tiếp tục thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 05/2018/NQ-HĐND ngày 12/7/2018 của Hội đồng nhân dân thành phố về cải tạo, nâng cấp ngõ, ngách bằng nguồn xi măng hỗ trợ của thành phố và lắp điện chiếu sáng tại các tuyến đường, ngõ; cải tạo hệ thống thoát nước ở các địa bàn dân cư; đẩy mạnh đánh gấn biển số nhà, đặt tên đường phố... Khuyến khích phát triển các tòa nhà cao tầng hiện đại, cây xanh, công trình phúc lợi.

Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về đô thị, trật tự xây dựng gắn với nâng cao ý thức chấp hành pháp luật về đô thị trong nhân dân. Tập trung giải quyết dứt điểm các tồn tại về trật tự xây dựng, hạn chế thấp nhất phát sinh các vi phạm mới. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra các vi phạm về quy hoạch, trật tự xây dựng đô thị, trật tự đường hè, giao thông đô thị, vệ sinh đô thị.

Tăng cường và nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý đất đai, tài nguyên khoáng sản, quản lý môi trường. Thực hiện tốt công tác giải phóng mặt bằng góp phần đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án lớn của trung ương, thành phố và quận. Chủ động phối hợp với các cơ quan chức năng, tiếp tục giải quyết cơ bản những tồn tại trong lĩnh vực đất đai.

Thường xuyên kiểm tra, đánh giá tác động môi trường, thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về môi trường, không để các doanh nghiệp sản xuất xả thải không đúng quy định làm ảnh hưởng đến môi trường sản xuất và môi trường tự

nhiên. Xây dựng kế hoạch phòng ngừa và ứng phó với các sự cố về môi trường.

(4). Nâng cao chất lượng các lĩnh vực văn hóa-xã hội, gắn phát triển kinh tế với thực hiện tiến bộ xã hội; không ngừng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân

Duy trì và phát triển mạnh mẽ các phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao. Chú trọng xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, xây dựng nếp sống văn minh đô thị gắn với xây dựng con người có ý thức tự trọng, tự chủ, sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật. Huy động mọi nguồn lực đầu tư xây dựng, củng cố các thiết chế văn hóa, thể thao; tôn tạo một số di tích lịch sử văn hóa, tập trung khai thác và thu hút phát triển du lịch. Nâng cao chất lượng, hiệu quả quản lý nhà nước về văn hóa, thông tin và thể thao; xây dựng quy hoạch, kế hoạch phát triển thông tin và truyền thông gắn với xây dựng quy hoạch các cơ sở hạ tầng, quy hoạch xây dựng đô thị.

Thực hiện hiệu quả việc đổi mới chương trình giáo dục phổ thông. Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện; xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý giáo viên, giáo viên, nhân viên đồng bộ về cơ cấu, vững vàng về nhận thức chính trị, đạo đức và chuyên môn, nghiệp vụ. Tiếp tục đổi mới nội dung, phương pháp dạy học; nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục toàn diện, chú trọng chất lượng giáo dục đại trà, quan tâm bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh năng khiếu; tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, giáo dục thể chất, kỹ năng cho học sinh. Đổi mới chính sách, cơ chế tài chính, huy động sự tham gia đóng góp của toàn xã hội; nâng cao hiệu quả đầu tư để phát triển giáo dục và đào tạo. Tiếp tục đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, xây mới trường học, phòng học, phòng chức năng đáp ứng nhu cầu học tập, phấn đấu có thêm 02 trường đạt chuẩn quốc gia. Khuyến khích phát triển đa dạng các mô hình giáo dục trên địa bàn quận.

Đẩy mạnh thực hiện các hoạt động bảo đảm an sinh xã hội. Huy động mọi nguồn lực hỗ trợ của nhà nước và xã hội để giúp người dân thoát nghèo bền vững, phấn đấu đến năm 2025 cơ bản không còn hộ nghèo trên địa bàn. Mở rộng đối tượng thụ hưởng và nâng cao chất lượng các hoạt động an sinh xã hội phù hợp với mức độ phát triển kinh tế của quận. Thực hiện tốt các chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp; bảo hiểm tai nạn lao động.

Làm tốt công tác định hướng, giới thiệu việc làm, giảm tỷ lệ lao động thất nghiệp trên địa bàn. Tăng cường liên kết đào tạo các lớp vừa học nghề vừa học trung học phổ thông, hợp tác với trường Đại học Hàng Hải thúc đẩy công tác giới thiệu việc làm và xuất khẩu lao động. Phấn đấu đến năm 2025, giới thiệu việc làm cho 3.400 lượt lao động/năm; tỷ lệ lao động thất nghiệp dưới 2,5%; tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 88%, tỷ lệ lao động có chứng chỉ đào tạo nghề 45%.

Thực hiện hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia y tế-dân số. Nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh cho nhân dân. Đẩy mạnh xã hội hóa về y tế, khuyến khích và tạo điều kiện cho các cơ sở khám, chữa bệnh tư nhân, đặc biệt là các bệnh viện tư, phòng khám đa khoa trên địa bàn có khả năng cung cấp dịch vụ y tế cao cấp theo yêu cầu cho người bệnh. Làm tốt công tác phòng, chống dịch bệnh, không để dịch bệnh lớn xảy ra. Tăng cường quản lý, bảo đảm vệ sinh, an toàn thực phẩm và quản lý hành nghề y dược tư nhân. Phấn đấu ổn định và giảm dần tỷ lệ tăng dân số tự nhiên.

Thực hiện lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân thành phố Hải Phòng nói chung, quận Hải An nói riêng ra sức xây dựng và phát triển thành phố, quận hài hòa cả về vật chất và tinh thần góp phần phát triển kinh tế thành phố nhanh, bền vững, hiện đại, bảo đảm phát huy lợi thế và vị trí, vai trò, tiềm năng của thành phố Cảng, thành phố công nghiệp; đồng thời chăm lo phát triển giáo dục, văn hóa, xây dựng và phát huy nhân tố con người Hải Phòng, chăm sóc, bảo vệ, nâng cao sức khỏe Nhân dân. Đảm bảo thực hiện thành công Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết số 45-NQ/TW của Bộ Chính trị khóa XII, Nghị quyết Đại hội XVI Đảng bộ thành phố, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ quận lần thứ IV; xây dựng và phát triển thành phố Hải Phòng cơ bản hoàn thành sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa vào năm 2025; trở thành thành phố công nghiệp phát triển hiện đại, thông minh, bền vững tầm cỡ khu vực Đông Nam Á vào năm 2030; trở thành thành phố có trình độ phát triển cao trong nhóm các thành phố hàng đầu Châu Á và thế giới./.